

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Số: 01/2025/ĐDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK

giữa

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
Với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
Với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

**TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH RA CÔNG CHỨNG CỦA NGÂN HÀNG TMCP CÔNG
THƯƠNG VIỆT NAM**

Ngày 24 tháng 09 năm 2025

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU NÀY (sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày 24 tháng 09 năm 2025 giữa:

- (1) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM** (sau đây gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**” hoặc “**VietinBank**”)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0100111948 đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và các lần thay đổi bổ sung.
Địa chỉ đăng ký	:	Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại	:	024. 3941 8868
Người đại diện	:	Ông Nguyễn Anh Tuấn
Chức vụ	:	Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường
Văn bản ủy quyền	:	820/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 19/08/2025

- (2) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT** (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” hoặc “**VNDIRECT**”) (VNDIRECT ký kết Hợp Đồng này với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây), hành động nhân danh và vì quyền lợi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (được định nghĩa dưới đây)).

Giấy phép thành lập và hoạt động	:	22/GPHĐKD-UBCK ngày 16/11/2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu và các lần thay đổi tùy từng thời điểm
Địa chỉ đăng ký	:	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Số điện thoại	:	024.3972 4568 Fax: 024.3972 4600
Người đại diện	:	Ông Vương Hoàng Sơn
Chức vụ	:	Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư
Văn bản ủy quyền	:	35-2/2023/VNDIRECT ngày 17/01/2023 của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

CƠ SỞ KÝ KẾT:

- (A) Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán trái phiếu ra công chúng cho các tổ chức, cá nhân

trong nước và nước ngoài trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam (gọi chung là “**Nhà Đầu Tư**”) bằng đồng Việt Nam có tổng mệnh giá tối đa là 10.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng) trong 03 (ba) đợt, mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 100.000 VND (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng) theo Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 07/08/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank; mã trái phiếu Đợt 1 là CTG2634T2/01 (kỳ hạn 08 năm); Đợt 2 là CTG2634T2/02 (kỳ hạn 8 năm) và Đợt 3 là CTG2634T2/03 (kỳ hạn 8 năm) (sau đây gọi chung là “**Trái Phiếu**”);

- (B) Trái Phiếu sẽ có các điều khoản và điều kiện như quy định tại Phần VI. Thông tin về đợt chào bán của Bản cáo bạch do Tổ Chức Phát Hành ban hành và theo thông tin Trái Phiếu dự kiến phát hành quy định tại Phụ Lục I đính kèm Hợp Đồng này
- (C) Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT làm Đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, và Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT chấp nhận chỉ định trên đây và thực hiện các công việc/trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo những điều khoản của Hợp Đồng này;

CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

1.1. Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa trong Các Điều Khoản Trái Phiếu. Ngoài ra, trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các từ ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- (a) “**Bản Cáo Bạch**” có nghĩa là Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng năm 2025 do Tổ Chức Phát Hành lập và ban hành, trong đó cung cấp các thông tin về Tổ Chức Phát Hành; các thông tin về đợt chào bán và Trái Phiếu chào bán.
- (b) “**Các Điều Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa là Các Điều Khoản và Điều Khoản của Trái Phiếu được quy định tại Bản Cáo Bạch của Tổ Chức Phát Hành;
- (c) “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định trong Điều 2.1 của Hợp đồng này và cũng là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu” được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (d) “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**” trong Hợp đồng này có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT và cũng là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”. “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**” có nghĩa là tổ chức sẽ thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ thay thế cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo quy định tại Điều 9 Hợp đồng này.

- (e) **“Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (f) **“Hợp Đồng”** có nghĩa là Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu này, cùng với các Phụ Lục, các sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh vào từng thời điểm;
- (g) **“Ngày Chốt Danh Sách”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (h) **“Ngày Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (i) **“Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa là nghị quyết về bất kỳ vấn đề gì liên quan đến Trái Phiếu mà được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo cách thức và trình tự được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục II của Hợp Đồng này;
- (j) **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (k) **“Tổ Chức Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu các bên trên đây;
- (l) **“Thời Điểm Khóa Sổ”** có nghĩa là 17h00 của Ngày Chốt Danh Sách;
- (m) **“VSDC”** có nghĩa là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
- (n) **“Văn Kiện Trái Phiếu”** có nghĩa là bất kỳ văn kiện nào sau đây:
- (i) Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT- VPHĐQT1 ngày 07/08/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank và các Nghị quyết/Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có);
 - (ii) Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
 - (iii) Bản Cáo Bạch;
 - (iv) Hợp Đồng này;
 - (v) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này; và
 - (vi) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (v) trên đây.
- (o) **“VND”** hay **“Đồng”** có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

1.2. Nguyên Tắc Diễn Giải 

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

- (a) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, Khoản, Điểm và Mục chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;
- (b) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, Khoản, Điểm và Mục là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản, điểm và mục của Hợp Đồng này;
- (c) Dẫn chiếu đến một bên (hoặc các bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến bên (hoặc các bên) của Hợp Đồng này;
- (d) Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm cả tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao cho phép của tổ chức/cá nhân đó;
- (e) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng;
- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào (i) sẽ bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào; và
- (g) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức quyết định/ngợi quyết tại một hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng này;

2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

2.1. Bằng Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành chỉ định VNDIRECT làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm (i) giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định trong hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu; (ii) làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác; và (iii) thực hiện các trách nhiệm, công việc khác theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật liên quan (sau đây gọi là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”) và VNDIRECT đồng ý việc chỉ định này.

2.2. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển nhượng

hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo các cách khác nhau (sau thời điểm hoàn tất phát hành Trái Phiếu), công nhận và đồng ý không hủy ngang (i) việc chỉ định VNDIRECT làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Điều 2.1 trên và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này.

2.3. Khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực cho đến khi không còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái phiếu quyết định thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và Các Điều Kiện Trái Phiếu.

2.4. Trường hợp:

- (a) Theo pháp luật Việt Nam (đang có hiệu lực hoặc sẽ có hiệu lực trong tương lai) hoặc theo phán quyết, quyết định của bất kỳ tòa án hay cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc
- (b) Xảy ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất.

thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế (theo quyết định được thông qua hợp lệ của những Người Sở Hữu Trái Phiếu), khi đó VNDIRECT có trách nhiệm và nghĩa vụ bàn giao lại toàn bộ các hồ sơ, công việc đang thực hiện cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế. Tổ chức được Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.

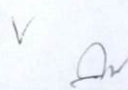
Trừ trường hợp quy định tại khoản 2.4 nêu trên, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 9 Hợp đồng này.

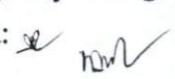
3. TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

3.1. Trách nhiệm

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:





- (a) Giám sát việc tuân thủ và/hoặc xử lý đối với các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định trong hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu; thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có bằng chứng rõ ràng về việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào;
- (b) Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác;
- (c) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Phụ Lục II của Hợp Đồng này khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành trong phạm vi các yêu cầu đó được đưa ra phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu; thay mặt và nhân danh những Người Sở Hữu Trái Phiếu ký các biên bản họp/biên bản kiểm phiếu, các quyết định/ng nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thẩm quyền được giao phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (d) Nhận và nhanh chóng thông báo cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSDC yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Nhận và nhanh chóng thông báo hoặc chuyển tiếp cho các bên liên quan mỗi thông báo, tài liệu hoặc thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào gửi cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSDC thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu. Hình thức thông báo quy định tại mục (i) Khoản này;
- (f) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSDC thực hiện các Quyết định/Nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các Quyết định/Nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (g) Thực hiện chế độ báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán định kỳ hàng quý, hàng năm và báo cáo trong trường hợp phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (h) Các nhiệm vụ khác theo quy định của (các) Văn Kiện Trái Phiếu.
- (i) Để thực hiện các trách nhiệm theo Hợp Đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sử dụng các hình thức liên lạc và gửi thông báo/cung cấp thông tin, tài liệu đến Người Sở Hữu Trái Phiếu/Tổ Chức Phát Hành/Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu/VSDC, bằng một hoặc đồng thời các phương thức sau: 

- Hòm thư điện tử (email) mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đã đăng ký tại Sổ Đăng Ký, hòm thư điện tử (email) của Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Đăng thông báo trên trang thông tin điện tử (website) chính thức của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tại địa chỉ: <https://www.vndirect.com.vn/>;
- Gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu (ghi trong Sổ Đăng Ký được quản lý bởi Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSDC (tùy trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc, trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận);
- Hình thức khác được thỏa thuận giữa Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành.

3.2. Nghĩa Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có các nghĩa vụ sau:

- (a) Thay mặt và được ủy quyền bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu để thực hiện đầy đủ và đúng hạn các quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (b) Không được thực hiện bất kỳ hành vi nào cho mình hoặc cho bất kỳ người thứ ba nào nếu hành vi này trực tiếp hoặc gián tiếp xung đột với quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) Đặt quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu lên trên lợi ích của mình khi có nguy cơ, hoặc khi xảy ra, xung đột quyền lợi;
- (d) Thực hiện mọi hành vi và công việc với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và/hoặc vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (f) Tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này cùng Các Điều Kiện Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu khác nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu cung cấp các tài liệu đó;
- (g) Không mâu thuẫn với quy định này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc Tổ Chức Phát Hành vi phạm hoặc không thực hiện các cam kết và nghĩa vụ tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

3.3. Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả những quyền/quyền hạn sau:
- (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu trên cơ sở ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu;
 - (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ bởi Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy; và
 - (iii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng chi phí do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thu xếp, có thể thuê các tổ chức tư vấn (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình. Để tránh nhầm lẫn, trong mọi trường hợp, việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù là theo quan điểm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hay ý kiến của các đơn vị tư vấn) thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vẫn phải tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, bao gồm nhưng không giới hạn các cách thức, phương thức để tiếp tục thực hiện hoặc chấm dứt việc thực hiện bất kỳ công việc, nhiệm vụ nào theo Hợp Đồng này;
- (b) Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định tại Hợp Đồng này và Các Văn Kiện Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc cung cấp đầy đủ, đúng hạn danh sách và thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu và các thông tin, tài liệu cần thiết khác nhằm phục vụ cho việc thực hiện các công việc thuộc quyền và trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các nội dung đã thỏa thuận tại Hợp Đồng này;
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được pháp luật cho phép và phù hợp với Văn Kiện Trái Phiếu; và
- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải Trái Phiếu trong

thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này, tuy nhiên việc đại diện đó phải đảm bảo không phát sinh hoặc có khả năng dẫn đến phát sinh các xung đột lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu phát sinh theo Hợp Đồng này. Đồng thời, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này và đảm bảo bố trí đủ các điều kiện về thời gian và nguồn lực trong trường hợp làm đồng thời đại diện cho Trái Phiếu theo Hợp Đồng này và đại diện cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào khác.

- (e) Trong quá trình thực hiện các quyền quy định tại Điều 3.3 Hợp đồng này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền xác lập và ký các văn bản có liên quan trên cơ sở vì lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo chấp thuận hoặc ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ khi quyền hạn đã được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

4. TRÁI PHIẾU

4.1 Mệnh Giá Và Giá Trị Phát Hành

Mệnh giá Trái Phiếu: 100.000 VND/Trái Phiếu (*Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một Trái Phiếu*).

Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 10.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng*), chi tiết như sau:

Số đợt	Mã trái phiếu	Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá (Tỷ đồng)
Đợt 1	CTG2634T2/01	4.000
Đợt 2	CTG2634T2/02	4.000
Đợt 3	CTG2634T2/03	2.000
Tổng cộng		10.000

Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký và tối đa bằng Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá.

4.2 Các Điều Kiện Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Kiện Trái Phiếu và các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có).
- (b) Các Điều Kiện Trái Phiếu, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (nếu có), chứa đựng toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

4.3 Tính Chất Trái Phiếu

- (a) Các Trái Phiếu là loại trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
- (b) Trái Phiếu được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam dưới hình thức bút toán ghi sổ.
- (c) Tại bất cứ thời điểm nào sau khi được phát hành, Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý hay phá sản, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp).
- (d) Trái Phiếu phát hành cùng một đợt phát hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.
- (e) Tổ Chức Phát Hành được quyền ngừng trả lãi Trái Phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của Tổ Chức Phát Hành bị lỗ.
- (f) Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để bù trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.

4.4 Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Trình tự và thủ tục tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục II của Hợp Đồng này.

Trình tự và thủ tục ra quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện theo quy định tại Bản Cáo Bạch.

5. CAM ĐOAN VÀ ĐẢM BẢO

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là chính xác và không gây nhầm lẫn.

5.1 Tư Cách Pháp Nhân

Tổ Chức Phát Hành (i) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình và thực hiện các hoạt động kinh doanh hiện tại đang được Tổ Chức Phát Hành tiến hành. Cho đến ngày ký Hợp Đồng này, chưa có sự kiện nào quy định tại các Điều 207 và 214 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 đã hoặc đang xảy ra với Tổ Chức Phát Hành.

5.2 Giấy Phép

Tổ Chức Phát Hành đã được cấp mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận phải có theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam để Tổ Chức Phát Hành tiến hành hoạt động kinh doanh của mình. Tổ Chức Phát Hành đã tuân thủ các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó về mọi khía cạnh trọng yếu. Các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó đều còn đầy đủ hiệu lực và Tổ Chức Phát Hành chưa nhận được bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi hay sửa đổi bất kỳ giấy phép, đăng ký, phê chuẩn hay chấp thuận nào như vậy.

5.3 Thẩm Quyền

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và đạt được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để:

- (a) Chào bán và phát hành Trái Phiếu; và
- (b) Ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

5.4 Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực và Khả Năng Thi Hành

Khi được phát hành và ký kết hợp lệ, Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu đó, trừ trường hợp việc thi hành các nghĩa vụ đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản, tái cơ cấu hoặc về các vấn đề tương tự mà liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

5.5 Không Mâu Thuẫn

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan, hoặc (iii) trái với hoặc dẫn đến bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

5.6 Chấp Thuận

Tại thời điểm chào bán trái phiếu ra công chúng, Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (kể cả công bố thông tin) để phát hành Trái Phiếu, ký kết và thực hiện các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

5.7 Tuân Thủ Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu của pháp luật Việt Nam có liên

quan để phát hành và chào bán Trái Phiếu.

5.8 Bản Cáo Bạch

- (a) Bản Cáo Bạch chứa đựng các thông tin liên quan đến Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết và Trái Phiếu mà có tính chất trọng yếu đối với việc chào bán và phát hành Trái Phiếu này (kể cả các thông tin, theo đặc điểm của Tổ Chức Phát Hành, các công ty con, công ty liên kết và Trái Phiếu, là cần thiết để cho phép các nhà đầu tư đưa ra những đánh giá trên cơ sở có đầy đủ thông tin cần thiết về tài sản và nợ, tình hình tài chính, lãi, và lỗ và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành và về các quyền kèm theo Trái Phiếu);
- (b) Các tuyên bố về các sự kiện thực tế nêu trong Bản Cáo Bạch vào ngày ban hành Bản Cáo Bạch và vào Ngày Phát Hành là trung thực, chính xác, và không gây nhầm lẫn về mọi khía cạnh trọng yếu; và
- (c) Tổ Chức Phát Hành không bỏ sót bất kỳ sự kiện nào khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành hay công ty con/công ty liên kết mà nếu sự kiện đó bị bỏ sót khỏi Bản Cáo Bạch có thể làm cho bất kỳ tuyên bố nào trong Bản Cáo Bạch bị hiểu sai về bất kỳ khía cạnh trọng yếu nào.

5.9 Tổ Tụng

Ngoài các thông tin đã công bố tại Bản Cáo Bạch, tại thời điểm ký Hợp Đồng này, chưa có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, chưa được giải quyết hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Tổ Chức Phát Hành) có khả năng sẽ xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử, cơ quan giải quyết tranh chấp hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác mà có thể ảnh hưởng bất lợi liên quan tới hoạt động kinh doanh, điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành mà do đó ảnh hưởng tới việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành.

5.10 Báo Cáo Tài Chính

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành đính kèm Bản Cáo Bạch là các báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực của kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

5.11 Sự Kiện Vi Phạm

Chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà, nếu Trái Phiếu được phát hành, có thể tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm (được định nghĩa trong Điều Khoản 19.1- Các Thông Tin Về Đợt Chào Bán Trái Phiếu tại Bản Cáo Bạch).

6. CAM KẾT

Tổ Chức Phát Hành cam kết với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

6.1 Công Bố Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu, tại bất kỳ thời điểm nào, Tổ Chức Phát Hành nhận được bất kỳ thông tin nào về bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào mà xảy ra tình huống hoặc sự kiện đó dẫn đến việc Bản Cáo Bạch chứa đựng thông tin không trung thực về một sự kiện quan trọng hoặc bỏ sót bất kỳ sự kiện quan trọng nào mà lẽ ra phải được trình bày trong Bản Cáo Bạch, xét trong bối cảnh các thông tin đó khi được đưa ra vào thời điểm lập Bản Cáo Bạch thì không có sai sót hoặc, nếu vì bất kỳ lý do nào khác mà Tổ Chức Phát Hành cần phải sửa đổi hoặc bổ sung Bản Cáo Bạch.

6.2 Thông Báo Các Thay Đổi

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo ngay cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào đã hoặc có thể đã, hoặc sẽ hoặc có thể sẽ, là không trung thực hoặc không chính xác liên quan đến bất kỳ cam đoan và bảo đảm nào của Tổ Chức Phát Hành trong Hợp Đồng này ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được vấn đề đó và phải tiến hành ngay các bước có thể được yêu cầu một cách hợp lý để khắc phục sự việc đó.

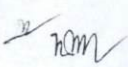
6.3 Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi của Trái Phiếu và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (b) Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ bất kỳ trách nhiệm hay nghĩa vụ nào khác của mình theo hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (kể cả nghĩa vụ trả phí và chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

6.4 Giấy Phép Và Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành sẽ xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận cần thiết và trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu.

6.5 Sử Dụng Tiền Thu Được

Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với mục đích đã được công bố tại phương án phát hành Trái Phiếu và Bản Cáo Bạch. 

6.6 Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Sở Hữu Trái Phiếu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu):

- (a) Các báo cáo tài chính kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất hàng năm và bán niên của Tổ Chức Phát Hành được lập theo chuẩn mực kế toán Việt Nam trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành ký ban hành báo cáo tài chính đó (trừ các báo cáo tài chính đã được Tổ Chức Phát Hành công bố công khai);
- (b) Báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp phát hành ra công chúng;
- (c) Thông tin về bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào (quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu) ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.

6.7 Đăng ký tập trung và đăng ký niêm yết Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký Trái Phiếu tập trung tại VSDC và niêm yết Trái Phiếu tại một Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam. Thời điểm đăng ký tập trung và đăng ký niêm yết Trái Phiếu thực hiện theo quy định tại Luật Chứng Khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

6.8 Các Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ hợp tác và hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tối đa để cho phép Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- (c) Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường và bồi hoàn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn hợp lý (và có bằng chứng về các tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn đó) mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi lừa dối hoặc vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này

7. PHÍ VÀ CHI PHÍ

- 7.1 Đối với các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ phải trả cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu một khoản phí là 800.000.000 VND (Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng), chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).

Trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu bị thay thế do lỗi của mình thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm có trách nhiệm hoàn trả số phí mà Tổ Chức

Phát Hành đã thanh toán tương ứng tỷ lệ thời gian không làm đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trên tổng kỳ hạn của Trái Phiếu. Cụ thể:

- (a) Tổng số tiền phí mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải hoàn trả trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu bị thay thế do lỗi của mình được xác định bằng $(=)$ Tổng số tiền Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này – (trừ) 800.000.000 (đồng) x (nhân) (Số ngày tính từ Ngày Phát Hành Đợt 1 cho đến nhưng không bao gồm ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu bị thay thế / (chia) số ngày tính từ Ngày Phát Hành Đợt 1 cho đến nhưng không bao gồm ngày đáo hạn của Trái Phiếu có kỳ hạn dài nhất được phát hành thành công trong đợt phát hành cuối cùng quy định tại Điều 4.1 Hợp Đồng này.
 - (b) Thời hạn thanh toán: Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thanh toán cho Tổ Chức Phát Hành trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu thanh toán từ Tổ Chức Phát Hành.
 - (c) Hồ sơ yêu cầu thanh toán bao gồm: (1) Yêu cầu thanh toán (2) Hóa đơn tài chính hợp lệ từ Tổ Chức Phát Hành (3) Thông báo/Biên bản/Thỏa thuận/Nghị quyết chấm dứt/thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
 - (d) Thông tin tài khoản nhận các khoản thanh toán của Tổ Chức Phát Hành:
 - Số tài khoản 224450200
 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Citad code: 01201001)
 - Chủ tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
- 7.2 Trường hợp phát sinh bất kỳ công việc hay dịch vụ nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp ngoài các trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Điều 3.1 của Hợp Đồng này do sự thay đổi của pháp luật (nếu có), mức phí dịch vụ quy định tại Điều 7.1 nêu trên sẽ được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành thỏa thuận và thống nhất bằng văn bản để điều chỉnh lại phù hợp.
- 7.3 Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí/chi phí theo quy định tại Điều 7.1 này cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chi tiết như sau:
- (a) Đợt 1: Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số tiền đợt 1 ("**Số Tiền Thanh Toán Đợt 1**") trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Công văn/ Đề nghị thanh toán Đợt 1 của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Số Tiền Thanh Toán Đợt 1 được xác định như sau:

Số Tiền Thanh Toán Đợt 1 = 400.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)

- (b) Đợt 2: Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số tiền đợt 2 ("**Số Tiền Thanh Toán Đợt 2**") trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Công văn/ Đề nghị thanh toán Đợt 2 của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Số Tiền Thanh Toán Đợt 2 được xác định như sau:

Số Tiền Thanh Toán Đợt 2 = 800.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) – (trừ) Số Tiền Thanh Toán Đợt 1

Sau khi nhận được Số Tiền Thanh Toán của từng Đợt, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lập và giao cho Tổ Chức Phát Hành các hóa đơn giá trị gia tăng (VAT) hợp lệ, phù hợp với quy định pháp luật về thuế hiện hành.

- (c) Công văn/ Đề nghị thanh toán được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi đến Tổ Chức Phát Hành: (i) sau Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 1, đối với đợt thanh toán 1; và (ii) sau Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 3 hoặc ngày mà Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái Phiếu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp hết hiệu lực, tùy thời điểm nào đến trước, đối với đợt thanh toán 2.

- (d) Thông tin tài khoản nhận các khoản thanh toán của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
- Số tài khoản: 0681003793028
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Hội sở chính

Trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay đổi thông tin tài khoản thanh toán, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm cung cấp thông tin mới tại Công văn/ Đề nghị thanh toán của từng Đợt thanh toán. Nếu không thông báo, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc không nhận được tiền/nhận được không đầy đủ các khoản tiền thanh toán từ Tổ Chức Phát Hành.

8. MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có hành vi lừa dối hoặc vi phạm Hợp Đồng này, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường và bồi hoàn mọi tổn thất, thiệt hại, trách nhiệm, phạt vi phạm, chi phí và phí tổn mà Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp phát sinh từ hành vi lừa dối hoặc thiếu cẩn trọng một cách rõ ràng hoặc vi phạm Hợp Đồng này. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu công nhận và đồng ý rằng:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định rõ ràng trong các Văn Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng này và các văn bản khác liên quan

đến Trái Phiếu mà VNDIRECT ký kết với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;

- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với, hoặc theo đánh giá hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là có thể trái với bất kỳ quy định nào của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay quy chế của VSDC hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch. Trong trường hợp này, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thông báo chậm nhất trước 03 (ba) Ngày Làm Việc và cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành bằng chứng về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có cơ sở để ngừng/không thực hiện công việc đó;
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ phải thông báo về việc xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm khi biết rõ ràng về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm đó;
- (d) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù được đưa ra trên cơ sở một quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hay theo cách khác), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được cam kết/bảo đảm (đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi hoàn bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó; và
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

9.1 Quy Định Chung

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**”) có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**”) theo các quy định tại Điều 9 Hợp đồng này và Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thay đổi khi được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ tỷ lệ tối thiểu theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm trở lên chấp thuận (tại thời điểm ký Hợp đồng này là 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành);
- (c) Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ có hiệu lực từ ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và Tổ Chức Phát Hành ký kết Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mới và được phê chuẩn bởi Nghị

Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận khác;

- (d) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) nếu phù hợp với Điều 9 này sẽ (i) phải được chấp thuận bởi Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có) và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (e) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết để làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam có liên quan và không phải là người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành, bất kỳ người quản lý hoặc cổ đông sở hữu trên 5% (năm phần trăm) vốn có quyền biểu quyết của Tổ Chức Phát Hành;
- (f) Tổ Chức Phát Hành hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm (tùy trường hợp áp dụng) sẽ gửi thông báo cho Bên còn lại, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu hoặc VSDC (tùy trường hợp áp dụng) và các bên khác có liên quan (nếu có) trong các Văn Kiện Trái Phiếu về việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc từ ngày hoàn thành việc chỉ định đó;
- (g) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu, hoặc vật dụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có được khi thực hiện các công việc và nhiệm vụ quy định tại Điều 2.1 cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế (nhưng sau khi đã nhận đủ tất cả các khoản thanh toán đến hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo Hợp Đồng này).

9.2 Thay Thế Bất Buộc

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể bị thay thế theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu:
 - (i) Có kết luận hoặc quyết định đã có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không đủ điều kiện được thực hiện vai trò đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
 - (ii) Theo quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chính của mình hoặc vi phạm nghiêm trọng nhiệm vụ của mình như quy định trong Hợp Đồng này và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu khác.

- (b) Trong vòng 25 (hai mươi lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày có quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên về việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế. Nếu việc thay thế thuộc trường hợp quy định tại đoạn (ii) trên đây của Điều 9.2(a) thì Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng Nghị Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu, phải chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trước thời điểm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bắt buộc phải thôi thực hiện vai trò đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo kết luận hoặc quyết định có liên quan của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi có dự định chấm dứt hoạt động của mình ít nhất 20 ngày trước ngày gửi văn bản thông báo đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để Tổ Chức Phát hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu lựa chọn Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu và các công việc đang thực hiện cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành.

10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT

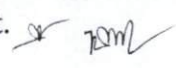
10.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

- (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được phát hành; hoặc
- (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ; hoặc
- (c) Các trường hợp khác theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật.

10.2 Việc chấm dứt Hợp Đồng này sẽ không làm ảnh hưởng đến các quyền và trách nhiệm mà mỗi bên có trước thời điểm chấm dứt. Các quy định tại các Điều 11.2, 11.3, 11.4, 11.6 và 11.7 vẫn có giá trị ràng buộc các bên sau khi Hợp Đồng này chấm dứt.

11. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

11.1 Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân

Mỗi bên đồng ý và chấp thuận cho bên còn lại được xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật cho mục đích để phục vụ cho việc giao kết và thực hiện Hợp đồng này. Mỗi bên tự chịu trách nhiệm xin phép sự chấp thuận/đồng thuận của chủ thể dữ liệu để cung cấp cho bên còn lại theo quy định của pháp luật. 

11.2 Chuyển Giao

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, không bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của bên kia, ngoại trừ việc chuyển giao vì lý do tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

11.3 Chậm Thực Hiện Quyền

Việc một bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không ngoại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

11.4 Tính Chất Riêng Rẽ

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này là không có giá trị, không hợp pháp hoặc không có giá trị thi hành theo luật thì giá trị, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

11.5 Thông Báo

Bất kỳ thông báo nào theo bất kỳ hình thức nào được đưa ra theo Hợp Đồng này sẽ được coi là gửi hợp lệ bằng cách giao trực tiếp tận tay, gửi qua fax hoặc thư điện tử (nhưng bản gốc thông báo phải được gửi trong thời hạn hai (02) Ngày Làm Việc sau ngày gửi fax hoặc thư điện tử) hoặc gửi chuyển phát qua tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax, thư điện tử của của bên kia theo quy định sau:

Nếu gửi tới Tổ Chức Phát Hành:

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Người nhận: Trưởng Phòng Thị trường vốn – Khối Kinh doanh vốn và Thị trường

Điện thoại: 024 3942 0402

Fax: 024 3941 6431

Email: nganhangluuky@vietinbank.vn

Nếu gửi tới Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người nhận: Ông Vương Hoàng Sơn Chức vụ: Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư

Điện thoại: 024.39724568

Fax: 024.39724600

Email: Khoi.Nganhangedautu@vndirect.com.vn

Bất kỳ thông báo nào như vậy sẽ được coi là gửi hợp lệ (i) nếu được chuyển giao trực tiếp tận tay, khi giao, với điều kiện là thông báo được gửi trong khoảng thời gian từ 8h00 đến 17h00 vào Ngày Làm Việc, (ii) nếu được gửi qua fax, khi bên gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận fax đã được chuyển thành công được ghi nhận trên máy fax của bên gửi, hoặc (iii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của đơn vị cung cấp dịch vụ chuyển phát, vào Ngày nhận ghi trên bưu phẩm do đơn vị cung cấp dịch vụ gửi cho bên nhận.

11.6 Sửa Đổi

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được lập bằng văn bản và được ký kết bởi đại diện có thẩm quyền của các bên. Các bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ thuật, (ii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này mà không yêu cầu cần phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận hoặc (iii) việc sửa đổi áp dụng đối với mức phí quy định tại Điều 7.1.

Bất kỳ sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này ngoài các trường hợp nêu trên phải được sự chấp thuận của một hoặc nhiều Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ hoặc đại diện trên 50% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành trở lên, ngoại trừ trường hợp, trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này mà Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận sửa đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu bằng văn bản ("Thỏa Thuận Sửa Đổi") thì Thỏa Thuận Sửa Đổi đó và các Điều Khoản và Điều Khoản được sửa đổi của Trái Phiếu sẽ mặc nhiên có hiệu lực và Thỏa Thuận Sửa Đổi sẽ được coi là một Văn bản sửa đổi, bổ sung không tách rời của Hợp Đồng này mà hai bên không cần ký kết lại Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng, Các Điều Khoản Trái Phiếu được đề cập đến trong Hợp Đồng này nếu trái với nội dung được điều chỉnh trong Thỏa Thuận Sửa Đổi thì sẽ áp dụng theo quy định tại Thỏa Thuận Sửa Đổi.

Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm gửi thông báo về nội dung văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày hoàn thành việc ký kết các văn bản sửa đổi, bổ sung.

11.7 Luật Điều Chỉnh

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

11.8 Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Hợp Đồng này, sẽ được các Bên ưu tiên giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp các Bên không thể giải quyết được

thông qua thương lượng trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ khi xảy ra tranh chấp, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

11.9 Số Bản

Hợp Đồng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, có giá trị pháp lý ngang nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ 02 (hai) bản gốc và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giữ 02 (hai) bản gốc.

ĐỂ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, các bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Hợp Đồng này. *Đw*

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM với tư cách là Tổ Chức Phát Hành



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu *km*



Họ tên: Nguyễn Anh Tuấn

Chức vụ: Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường

Họ và tên: Vương Hoàng Sơn

Chức vụ: Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Khánh Công

PHỤ LỤC I

THÔNG TIN TRÁI PHIẾU

1. Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: Tối đa 10.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng);
2. Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND);
3. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ;
4. Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một trái phiếu);
5. Loại trái phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
6. Kỳ hạn, Lãi suất, khối lượng trái phiếu phát hành:

Thông tin	Trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 1	Trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 2	Trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 3
Mã Trái phiếu	CTG2634T2/01	CTG2634T2/02	CTG2634T2/03
Kỳ hạn	08 (tám) năm	08 (tám) năm	08 (tám) năm
Lãi suất danh nghĩa	Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,25 %/năm	Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,25 %/năm	Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,25 %/năm
Khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành	40.000.000 trái phiếu	40.000.000 trái phiếu	20.000.000 trái phiếu
Tổng giá trị trái phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	4.000 tỷ đồng	4.000 tỷ đồng	2.000 tỷ đồng

7. Phương thức phát hành: Phát hành ra công chúng

Thông tin chi tiết về Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Cáo Bạch.

PHỤ LỤC II

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ VÀ LẤY Ý KIẾN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

I. Triệu Tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tập Trung Tại VSDC

1. Trình tự triệu tập Hội nghị

- 1.1 Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là “**Hội Nghị**”) sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện thủ tục triệu tập trong các trường hợp quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- 1.2 Khi có nhu cầu triệu tập Hội Nghị, người có thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị (theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu) phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (trường hợp người triệu tập không phải là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) yêu cầu bằng văn bản về việc triệu tập Hội Nghị (“**Yêu Cầu Triệu Tập**”). Yêu Cầu Triệu Tập phải (i) được người đưa ra yêu cầu ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ, (ii) có thông tin về người yêu cầu triệu tập, và (iii) đính kèm dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định.
- 1.3 Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Thời Điểm Khóa Sổ và Ngày Chốt Danh Sách để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích tổ chức Hội Nghị, (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu về Yêu Cầu Triệu Tập và Thời Điểm Khóa Sổ đó, và (iii) chỉ trong trường hợp một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu triệu tập Hội Nghị, đề nghị Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu xác nhận thẩm quyền yêu cầu triệu tập Hội Nghị của (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu đó phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu. Để tránh nhầm lẫn, Thời Điểm Khóa Sổ theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Triệu Tập có liên quan, trừ khi pháp luật và quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán của VSDC có quy định khác.
- 1.4 Trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Triệu Tập, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với người yêu cầu triệu tập và Tổ Chức Phát Hành (trường hợp người triệu tập không phải là Tổ Chức Phát Hành) để xác định địa điểm, phương thức tổ chức Hội Nghị và thống nhất nội dung và chương trình họp của Hội Nghị, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của người yêu cầu triệu tập.

1.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu để bảo đảm Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan.

1.6 Sau khi đã có bảo đảm của người yêu cầu triệu tập về việc chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị (trên cơ sở các khoản chi phí là hợp lý và đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 1.5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị (với điều kiện là ngày dự kiến khai mạc Hội Nghị trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan, trừ khi pháp luật có quy định khác) và gửi thông báo mời tham dự Hội Nghị ("**Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị**") cho tất cả các Đại Biểu (như được định nghĩa tại Đoạn 3.2 của Phụ Lục II này). Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có đầy đủ thông tin về địa điểm, ngày, giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị và tóm lược nội dung và chương trình họp của Hội Nghị. Kèm theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị phải có mẫu văn bản chỉ định đại diện hợp pháp dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nội dung quyết định đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị có thể được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới dạng văn bản giấy về địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu, thư điện tử, fax, thông báo trực tuyến (online) qua hệ thống giao dịch của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ một hình thức thông báo nào khác được pháp luật cho phép.

Để làm rõ, nếu Hội Nghị có nội dung xác định việc xảy ra sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu và/hoặc Đại Lý Thanh Toán và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu thì bên vi phạm sẽ chi trả chi phí tổ chức Hội Nghị, cho dù trước đó người yêu cầu triệu tập đã bảo đảm chi trả chi phí nêu trên.

2. Chương Trình Và Nội Dung

2.1 Người yêu cầu triệu tập Hội Nghị phải chuẩn bị dự thảo nội dung và chương trình họp của Hội Nghị và gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

2.2 Nếu không phải là người yêu cầu triệu tập, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Mục 3 của Phụ Lục II này sở hữu ít nhất 20% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành có quyền gửi văn bản kiến nghị bổ sung một hoặc một số vấn đề để đưa vào chương trình họp của Hội Nghị. Văn bản kiến nghị đó phải được gửi đến

7012

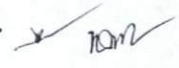
Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chậm nhất 3 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày khai mạc Hội Nghị. Kiến nghị phải ghi rõ vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

- 2.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa kiến nghị bổ sung nêu tại Đoạn 2.2 trên đây vào chương trình họp của Hội Nghị. Tuy nhiên, kiến nghị bổ sung sẽ chỉ được thảo luận trong chương trình họp của Hội Nghị nếu được Hội Nghị chấp thuận.

3. Quyền Tham Dự Hội Nghị

- 3.1 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng sẽ có quyền tham dự Hội Nghị được triệu tập theo Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị.
- 3.2 Chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền dự họp theo quy định tại Đoạn 3.1 trên đây và đại diện hợp pháp của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đó, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có tại thời điểm tổ chức họp), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ("**Đại Biểu**") được tham dự và phát biểu tại Hội Nghị, tuy nhiên, chỉ có Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người đại diện hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu được biểu quyết tại Hội Nghị.

4. Thể Thức Tiến Hành Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- 4.1 Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện là nếu tham dự thông qua người đại diện, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi văn bản ủy quyền (bản chính hoặc bản sao y (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức) hoặc bản sao được công chứng/chứng thực (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân)) đến Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất ba (3) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành Hội Nghị.
- 4.2 Trước thời điểm dự kiến khai mạc Hội Nghị, Đại Biểu phải đăng ký tham dự Hội Nghị bằng cách (i) xuất trình Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị, văn bản chỉ định đại diện dự họp đã được ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ và giấy tờ hợp pháp thể hiện thông tin nhận diện cá nhân của Đại Biểu để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đối chiếu, và (ii) ký vào danh sách đại biểu tham dự Hội Nghị tương ứng với tên của Đại Biểu đó (nếu Đại Biểu đó chính là Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), tên của cá nhân mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu cá nhân), hoặc tên của tổ chức mà Đại Biểu đó đại diện (trong trường hợp Đại Biểu đó là đại diện được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức).
- 4.3 Thời điểm xác định điều kiện cần thiết để tiến hành Hội Nghị theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu là lúc kết thúc khoảng thời gian 45 (bốn mươi lăm) phút sau giờ dự kiến khai mạc Hội Nghị được quy định trong Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị. ✓ 

- 4.4 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ định chủ tọa Hội Nghị và một hoặc một số người làm thư ký Hội Nghị khi bắt đầu Hội Nghị.
- 4.5 Hội Nghị sẽ bầu ban kiểm phiếu không quá 03 (ba) người trong số các Đại Biểu tham dự Hội Nghị. Chủ tọa và thư ký không được tham gia ban kiểm phiếu.
- 4.6 Nội dung và chương trình họp của Hội Nghị phải được Hội Nghị thông qua trước khi Hội Nghị bắt đầu thảo luận. Hội Nghị thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung và chương trình họp. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Hội Nghị. Với mỗi Trái Phiếu sở hữu, Người Sở Hữu Trái Phiếu có một phiếu biểu quyết.
- 4.7 Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ đại diện hợp pháp dự họp của Người Sở Hữu Trái Phiếu nào đến sau khi Hội Nghị đã khai mạc sẽ phải đăng ký dự họp theo quy định tại Đoạn 4.1 của Phụ Lục II này nhưng không muộn hơn thời gian quy định tại Đoạn 4.3 và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký đó. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người nêu trên đăng ký dự họp; và trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 4.8 Cho dù có các quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu, khi Hội Nghị quyết định bất kỳ vấn đề nào thuần túy liên quan đến thể thức, thủ tục hay chương trình họp của Hội Nghị mà không phải là vấn đề cần được biểu quyết được đề cập trong dự thảo nghị quyết hay được đề cập trong văn bản kiến nghị bổ sung theo quy định tại Đoạn 2.2 của Phụ Lục II này (kể cả việc bầu ban kiểm phiếu và ấn định nội dung và chương trình họp của Hội Nghị), vấn đề đó sẽ được xem là được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá của các Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị.

5. Biên Bản Hội Nghị

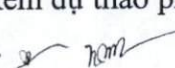
- 5.1 Diễn biến và nội dung Hội Nghị phải được ghi vào Biên bản, lập bằng Tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài (nếu cần) và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- (a) Thông tin về Tổ Chức Phát Hành (tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh);
 - (b) Thông tin về Trái Phiếu;
 - (c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội Nghị;
 - (d) Chương trình và nội dung Hội Nghị;
 - (e) Chủ tọa và thư ký; 

- (f) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Hội Nghị về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- (g) Số Người Sở Hữu Trái Phiếu và tổng số phiếu biểu quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị, phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị với số Trái Phiếu và số phiếu biểu quyết tương ứng;
- (h) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị; và
- (i) Các quyết định đã được thông qua.

5.2 Biên bản Hội Nghị phải được lập và thông qua trước khi bế mạc Hội Nghị và phải được ký bởi hoặc nhân danh tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự Hội Nghị. Trong trường hợp biên bản đã có đủ các nội dung nêu tại Đoạn 5.1 của Phụ Lục II này mà bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào hoặc đại diện của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào từ chối ký biên bản thì chữ ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đó để xác nhận việc tham dự Hội Nghị theo quy định tại Đoạn 4.2 (ii) của Phụ Lục II này sẽ được xem là chữ ký của họ trong biên bản. Biên bản Hội Nghị được lập theo quy trình nêu trên kèm theo các biên bản kiểm phiếu (nếu có) sẽ là bằng chứng chính thức về các nội dung và quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị có liên quan. Để tránh nhầm lẫn, quyết định về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ tại Hội Nghị (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Đoạn 4.8 của Phụ Lục II này) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm được thông qua, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

5.3 Trên cơ sở biên bản Hội Nghị, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua tại Hội Nghị và công bố tại Hội Nghị. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Hội Nghị và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

II. Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Chưa Được Đăng Ký Tại VSDC

1. Việc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tiến hành trong các trường hợp quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.
2. Khi có nhu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, người có thẩm quyền yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản phải gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu yêu cầu bằng văn bản về việc lấy ý kiến ("**Yêu Cầu Lấy Ý Kiến**"). Yêu Cầu Lấy Ý Kiến phải (i) được người yêu cầu ký và đóng dấu hợp lệ, (ii) nêu vấn đề cần lấy ý kiến và ngày dự kiến kết thúc thời hạn nhận ý kiến và (iii) đính kèm dự thảo phiếu lấy ý kiến (theo mẫu do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp). 

3. Trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải (i) xác định Thời Điểm Khóa Sổ để chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho mục đích lấy ý kiến bằng văn bản, và (ii) gửi thông báo cho Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu về Yêu Cầu Lấy Ý Kiến và Thời Điểm Khóa Sổ đó. Để tránh nhầm lẫn, Thời Điểm Khóa Sổ theo xác định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 10 (mười) Ngày Làm Việc sau ngày Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến có liên quan.
4. Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Yêu Cầu Lấy Ý Kiến, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải làm việc với Tổ Chức Phát Hành để thống nhất nội dung phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến. Nếu các bên không thống nhất được các vấn đề nêu trên thì sẽ thực hiện theo quyết định (tài liệu) của Tổ Chức Phát Hành.
5. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu để bảo đảm Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan.
6. Sau khi đã có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành về việc chi trả chi phí tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản (đảm bảo đó phải đáp ứng được yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu), trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Đoạn 5 trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ xác định thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu (với điều kiện là ngày kết thúc thời hạn đó trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan) và gửi thông báo lấy ý kiến ("**Thông Báo Lấy Ý Kiến**") cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhận thông báo theo quy định tại Đoạn 7 dưới đây. Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có thông tin về thời hạn mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận ý kiến từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu. Kèm theo Thông Báo Lấy Ý Kiến phải có phiếu lấy ý kiến và dự thảo nội dung quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cho từng vấn đề cần lấy ý kiến.
7. Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có tên trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng cũng sẽ có quyền được lấy ý kiến theo Thông Báo Lấy Ý Kiến đó.
8. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi Thông Báo Lấy Ý Kiến cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu, tuy nhiên, chỉ có những Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được đưa ra ý kiến.
9. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan ký và đóng dấu (nếu có) hợp lệ vào một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc

có ý kiến khác (theo chọn lựa của Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến.

10. Phiếu lấy ý kiến gửi về Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được đựng trong phong bì dán kín và không được mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến bị xem là không hợp lệ và không được tính khi kiểm phiếu nếu:

- (i) được gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến được quy định trong Thông Báo Lấy Ý Kiến; hoặc
- (ii) đối với mỗi vấn đề cần lấy ý kiến trong phiếu lấy ý kiến đó, Người Sở Hữu Trái Phiếu chọn nhiều hơn một trong ba nội dung sau: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác.

11. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Tổ Chức Phát Hành. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- (i) mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- (ii) số Người Sở Hữu Trái Phiếu với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tham gia biểu quyết;
- (iii) tổng số phiếu hợp lệ tán thành, không tán thành và có ý kiến khác đối với từng vấn đề cần lấy ý kiến;
- (iv) tổng số phiếu không gửi về cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trước khi kết thúc thời hạn nhận ý kiến; và
- (v) các quyết định đã được thông qua.

Biên bản kiểm phiếu phải được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ. Để tránh nhầm lẫn, quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về mỗi vấn đề được thông qua hợp lệ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (với tỷ lệ biểu quyết cần thiết được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu) sẽ có hiệu lực ngay tại thời điểm lập biên bản kiểm phiếu, trừ khi quyết định đó quy định một thời điểm có hiệu lực khác.

12. Trên cơ sở biên bản kiểm phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ lập văn bản tổng hợp các quyết định đã được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Văn bản tổng hợp này được xem là nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong lần lấy ý kiến có liên quan và được ký và đóng dấu hợp lệ bởi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

III. Triệu Tập Hội Nghị Và Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản Trong Trường Hợp Trái Phiếu Đã Được Đăng Ký Tập Trung Tại VSDC

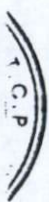
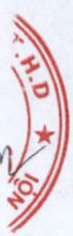
1. Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tập trung tại VSDC thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm tổ chức Hội Nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng), và các quy định có liên quan của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này (trong phạm vi các quy định đó không trái với quy định của pháp luật có liên quan, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng)).
2. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm chủ động làm việc với VSDC để nhận danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được chốt tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng cho mục đích tổ chức Hội Nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng). Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong việc yêu cầu VSDC thực hiện cung cấp danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu nói trên (nếu cần).

IV. Các Quy Định Chung

1. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi bản sao của biên bản/ng nghị quyết Hội Nghị (đã được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ký và đóng dấu hợp lệ) cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu (nếu có) và các bên liên quan khác theo quy định của pháp luật trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày kết thúc Hội Nghị hoặc kết thúc thời hạn nhận ý kiến bằng văn bản (tùy từng trường hợp áp dụng) theo phương thức phù hợp quy định tại Điều 3.1 (j). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ (i) lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của mình bản gốc mọi biên bản Hội Nghị, biên bản kiểm phiếu và văn bản tổng hợp các quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu liên quan đến việc tổ chức Hội Nghị và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) cung cấp bản sao của các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu trên cơ sở có thu phí.
2. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải triệu tập Hội Nghị lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số đại biểu tham dự) trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày tổ chức Hội Nghị lần thứ nhất bằng một thông báo tương tự Thông Báo Tổ Chức Hội Nghị (mà không cần phải nhận được một Yêu Cầu Triệu Tập). Nếu không tổ chức được Hội Nghị trong lần triệu tập thứ hai cũng do thiếu đại biểu dự họp thì quy trình triệu tập Hội Nghị phải được lập lại từ đầu.
3. Điều kiện đề nghị quyết của Hội Nghị được thông qua sẽ tuân theo các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do bên triệu tập chi trả trừ trường hợp Hội Nghị có nội dung xác định về việc xảy ra một sự kiện vi phạm của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Đại Lý Đăng Ký Trái

Phiếu và/hoặc Đại Lý Thanh Toán và/hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu. Khi đó, bên vi phạm sẽ thực hiện chi trả mọi chi phí, phí tổn thực tế phát sinh liên quan đến việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HỢP ĐỒNG

Số: 01/2025/ĐDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK

- Căn cứ Hợp đồng Đại diện Người sở hữu trái phiếu số 01/2025/ĐDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK ngày 24/09/2025 ("**Hợp đồng Đại diện NSHTP**") giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;

- Căn cứ vào nhu cầu thực tế giữa hai bên,

Bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này được lập ngày 16/09/2026 giữa các bên gồm:

(1) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM** (sau đây gọi là "**Tổ Chức Phát Hành**" hoặc "**VietinBank** ")

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100111948 đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và các lần thay đổi bổ sung.

Địa chỉ đăng ký : Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại : 024. 3941 8868

Người đại diện : Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

Chức vụ : Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường

Văn bản ủy quyền : 194 /UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 16/09/2026 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

(2) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT** (sau đây gọi là "**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**" hoặc "**VNDIRECT**")

Giấy phép thành lập và hoạt động : 22/GPHĐKD-UBCK ngày 16/11/2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu và các lần thay đổi tùy từng thời điểm

Địa chỉ đăng ký : Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại : 024.3972 4568 Fax: 024.3972 4600

Người đại diện : Ông **Vương Hoàng Sơn**

Chức vụ : Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư

Văn bản ủy quyền : 35-2/2023/VNDIRECT ngày 17/01/2023 của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Trên cơ sở phê duyệt của cấp có thẩm quyền của VietinBank, VNDIRECT và kết quả đàm phán giữa hai Bên, các Bên thống nhất và ghi nhận nội dung thỏa thuận như sau:

Điều 1: Sửa đổi Cơ sở ký kết của Hợp đồng đại diện NSHTP như sau:

“CƠ SỞ KÝ KẾT:

- (A) Tổ Chức Phát Hành đã phát hành trái phiếu ra công chúng cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam (gọi chung là “**Nhà Đầu Tư**”) bằng đồng Việt Nam, trong đó Đợt 1 (Mã Trái Phiếu: CTG2634T2/01, kỳ hạn 08 năm) đã phát hành 2.221.495.000.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm hai mươi một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng) theo Nghị Quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 07/08/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank (“**Nghị quyết 303**”) (sau đây gọi chung là “**Trái Phiếu**”); Đợt 2 và Đợt 3 của Nghị Quyết 303 đã được phê duyệt dừng triển khai theo Nghị Quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 16/09/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank;
- (B) Tổ Chức Phát Hành dự kiến chào bán trái phiếu ra công chúng cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam (gọi chung là “**Nhà Đầu Tư**”) bằng đồng Việt Nam, trong đó Đợt 1 (Mã Trái Phiếu: CTG2632T2/01, kỳ hạn 06 năm) và Đợt 2 (Mã Trái Phiếu: CTG2632T2/02, kỳ hạn 06 năm) dự kiến phát hành tối đa 16.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười sáu nghìn tỷ đồng) theo Nghị Quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1 ngày 16/09/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank (“**Nghị quyết 377**”) (sau đây gọi chung là “**Trái Phiếu**”);
- (C) Trái Phiếu sẽ có các điều khoản và điều kiện như quy định tại Phần VI. Thông tin về đợt chào bán của Bản cáo bạch do Tổ Chức Phát Hành ban hành và theo thông tin Trái Phiếu đã phát hành và Trái Phiếu dự kiến phát hành quy định tại Phụ Lục I đính kèm Hợp Đồng này
- (D) Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT làm Đại diện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu, và Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT chấp nhận chỉ định trên đây và thực hiện các công việc/trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo những điều khoản của Hợp Đồng này;”

Điều 2: Sửa đổi Điều 1.1 Hợp đồng đại diện NSHTP như sau:

“1.1. Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa trong Các Điều Khoản Trái Phiếu. Ngoài ra, trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các từ ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- (a) **“Bản Cáo Bạch”** có nghĩa là Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT-VPĐQT1 ngày 07/08/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank và Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPĐQT1 ngày 16/09/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank do Tổ Chức Phát Hành lập và ban hành, trong đó cung cấp các thông tin về Tổ Chức Phát Hành; các thông tin về đợt chào bán và Trái Phiếu chào bán.
- (b) **“Các Điều Khoản Trái Phiếu”** có nghĩa là Các Điều Khoản và Điều Khoản của Trái Phiếu được quy định tại Bản Cáo Bạch của Tổ Chức Phát Hành;
- (c) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Điều 2.1 của Hợp đồng này và cũng là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu” được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (d) **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm”** trong Hợp đồng này có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT và cũng là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”. **“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế”** có nghĩa là tổ chức sẽ thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ thay thế cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm theo quy định tại Điều 9 Hợp đồng này.
- (e) **“Đại Lý Đăng Ký Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (f) **“Hợp Đồng”** có nghĩa là Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu này, cùng với các Phụ Lục, các sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh vào từng thời điểm;
- (g) **“Ngày Chốt Danh Sách”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (h) **“Ngày Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (i) **“Nghị Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa là nghị quyết về bất kỳ vấn đề gì liên quan đến Trái Phiếu mà được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo cách thức và trình tự được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Phụ Lục II của Hợp Đồng này;
- (j) **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản Trái Phiếu;
- (k) **“Tổ Chức Phát Hành”** có nghĩa như được quy định trong phần giới thiệu các bên trên đây;
- (l) **“Thời Điểm Khóa Sổ”** có nghĩa là 17h00 của Ngày Chốt Danh Sách;
- (m) **“VSDC”** có nghĩa là Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
- (n) **“Văn Kiện Trái Phiếu”** có nghĩa là bất kỳ văn kiện nào sau đây:

- (i) Nghị quyết số 303/NQ-HĐQT-NHCT- VPHĐQT1 ngày 07/08/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc thông qua Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank;
- (ii) Nghị quyết số 377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 16/09/2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành trái phiếu ra công chúng của VietinBank;
- (iii) Các Giấy chứng nhận đăng ký chào bán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp theo Nghị quyết 303 và Nghị quyết 377;
- (iv) Bản Cáo Bạch;
- (v) Hợp Đồng này;
- (vi) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này; và
- (vii) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (i) đến (vi) trên đây.
- (o) “VND” hay “Đồng” có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.”

Điều 3: Sửa đổi Điều 4.1 Hợp đồng đại diện NSHTP như sau:

“4.1 Mệnh Giá Và Giá Trị Phát Hành

Mệnh giá Trái Phiếu: 100.000 VND/Trái Phiếu (*Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một Trái Phiếu*).

a) Giá trị phát hành Đợt 1 theo Nghị Quyết 303:

Mã Trái Phiếu: CTG2634T2/01.

Tổng giá trị Trái Phiếu đã phát hành theo mệnh giá: 2.221.495.000.000 VND (*Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm hai mươi một tỷ, bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng*) theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt tại Nghị quyết 303.

b) Giá trị phát hành Đợt 1 và Đợt 2 theo Nghị Quyết 377:

Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá tối đa: 16.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Mười sáu nghìn tỷ đồng*) theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt tại Nghị quyết 377 của VietinBank, chi tiết như sau:

Các đợt	Mã trái phiếu	Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá (Tỷ đồng)
Đợt 1	CTG2632T2/01	12.000

Đợt 2	CTG2632T2/02	4.000
Tổng cộng		16.000

Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký và tối đa bằng Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá.”

Điều 4: Sửa đổi Điều 7.3 Hợp đồng đại diện NSHTP như sau:

“7.3 Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản phí/chi phí theo quy định tại Điều 7.1 này cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chi tiết như sau:

- (a) Đợt 1: Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số tiền đợt 1 (“**Số Tiền Thanh Toán Đợt 1**”) trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Công văn/ Đề nghị thanh toán Đợt 1 của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Số Tiền Thanh Toán Đợt 1 được xác định như sau:

Số Tiền Thanh Toán Đợt 1 = 400.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)

- (b) Đợt 2: Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số tiền đợt 2 (“**Số Tiền Thanh Toán Đợt 2**”) trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Công văn/ Đề nghị thanh toán Đợt 2 của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Số Tiền Thanh Toán Đợt 2 được xác định như sau:

Số Tiền Thanh Toán Đợt 2 = 800.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) – (trừ) Số Tiền Thanh Toán Đợt 1

Sau khi nhận được Số Tiền Thanh Toán của từng Đợt, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lập và giao cho Tổ Chức Phát Hành các hóa đơn giá trị gia tăng (VAT) hợp lệ, phù hợp với quy định pháp luật về thuế hiện hành.

- (c) Công văn/ Đề nghị thanh toán được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi đến Tổ Chức Phát Hành: (i) sau Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 1 Nghị quyết 303 – mã Trái Phiếu CTG2634T2/01, đối với đợt thanh toán 1; và (ii) sau Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 2 Nghị quyết 377– mã Trái Phiếu CTG2632T2/02 hoặc ngày mà các Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái Phiếu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp hết hiệu lực, tùy thời điểm nào đến trước, đối với đợt thanh toán 2.

- (d) Thông tin tài khoản nhận các khoản thanh toán của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
- Số tài khoản: 0681003793028
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Hội sở chính

Trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay đổi thông tin tài khoản thanh toán, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm cung cấp thông tin mới tại Công văn/ Đề nghị thanh toán của từng Đợt thanh toán. Nếu không thông báo, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc không nhận được tiền/nhận được không đầy đủ các khoản tiền thanh toán từ Tổ Chức Phát Hành.”

Điều 5: Sửa đổi Phụ lục I Hợp đồng đại diện NSHTP như sau:

PHỤ LỤC I

THÔNG TIN TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH

1. Tổng giá trị Trái Phiếu đã phát hành theo mệnh giá: 2.221.495.000.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm hai mươi một tỷ, bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng);
2. Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND);
3. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ;
4. Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một trái phiếu);
5. Loại trái phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
6. Kỳ hạn, Lãi suất, khối lượng trái phiếu đã phát hành:

Thông tin	Trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 1
Mã Trái phiếu	CTG2634T2/01
Kỳ hạn	08 (tám) năm
Lãi suất danh nghĩa	Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 1,25%/năm
Khối lượng trái phiếu đã phát hành	22.214.950 trái phiếu
Tổng giá trị trái phiếu đã phát hành theo mệnh giá	2.221,495 tỷ đồng

7. Phương thức phát hành: Phát hành ra công chúng

Thông tin chi tiết về Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu tại Bản Cáo Bạch.

THÔNG TIN TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

1. Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: Tối đa 16.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Mười sáu nghìn tỷ đồng);
2. Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND);
3. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ;
4. Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng một trái phiếu);
5. Loại trái phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
6. Kỳ hạn, Lãi suất, khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành:

Thông tin	Trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 1	Trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 2
Mã Trái phiếu	CTG2632T2/01	CTG2632T2/02
Kỳ hạn	06 (sáu) năm	06 (sáu) năm
Lãi suất danh nghĩa	Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 2,8%/năm Trường hợp VietinBank không mua lại trái phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Lãi Suất Trái Phiếu trong năm cuối cùng bằng Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 5,3%/năm	Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 2,8%/năm Trường hợp VietinBank không mua lại trái phiếu tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, Lãi Suất Trái Phiếu trong năm cuối cùng bằng Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ tối đa 5,3%/năm
Khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành	120.000.000 trái phiếu	40.000.000 trái phiếu
Tổng giá trị trái phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	12.000 tỷ đồng	4.000 tỷ đồng

7. Phương thức phát hành: Phát hành ra công chúng

Thông tin chi tiết về Trái Phiếu được quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu tại Bản Cáo Bạch.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Các điều khoản khác của Hợp đồng Đại diện Người sở hữu trái phiếu số 01/2025/ĐDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK ngày 24/09/2025 giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect vẫn tiếp tục có hiệu lực cho đến khi hai bên tiến hành thanh lý toàn bộ Hợp đồng và (các) Bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng có liên quan. Kể từ ngày Bản Sửa Đổi, Bổ Sung này có hiệu lực, VNDIRECT không có nghĩa vụ thực hiện các công việc, quyền và trách nhiệm liên quan đến Đợt 2 và Đợt 3 dự kiến phát hành theo Nghị quyết 303 đã được VietinBank dừng triển khai.

Bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ hai (02) bản, Bên B giữ hai (02) bản để thi hành.

ĐỂ GHI NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN, các bên (thông qua người đại diện được ủy quyền hợp lệ của mình) đã ký kết Bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở trang đầu tiên của Bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này.

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG

VIỆT NAM với tư cách là Tổ Chức Phát Hành



Họ tên: **Nguyễn Anh Tuấn**

Chức vụ: Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN

VNDIRECT với tư cách là Đại Diện Người Sở

Hữu Trái Phiếu



Họ tên: **Vương Hoàng Sơn**

Chức vụ: Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư



BONDHOLDERS' REPRESENTATIVE AGREEMENT

No. 01/2025/DDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK

Between

VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE
in the capacity as the Issuer



and

VNDIRECT SECURITIES CORPORATION
in the capacity as the Bondholders' Representative

PUBLIC BOND OFFERING OF VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK
FOR INDUSTRY AND TRADE

September 24, 2025



THIS BONDHOLDERS' REPRESENTATIVE AGREEMENT (hereinafter referred to as **"Agreement"**) is entered into on September 24, 2025 between:

- (1) **VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE** (hereinafter referred to as **"Issuer"** or **"VietinBank"**)

Business Registration Certificate	:	No. 0100111948 first registered on July 03, 2009 by Hanoi Authority for Planning and Investment and revisions.
Registered address	:	No. 108 Tran Hung Dao, Cua Nam Ward, Hanoi City
Phone number	:	024.3941 8868
Represented by	:	Mr. Nguyen Anh Tuan
Position	:	Director of the Treasury Dealing and Capital Market Division
Authorization letter	:	No. 820/UQ-HDQT-NHCT-PCTT1 dated August 19, 2025

- (2) **VNDIRECT SECURITIES CORPORATION** (hereinafter referred to as **"Bondholder's Representative"** or **"VNDIRECT"** (VNDIRECT signed this Agreement in the capacity as a Bondholder's Representative (defined below), act in the name of and for benefits of the Bondholders (defined below)).

Establishment and operation license	:	No. 22/GPHDDK-UBCK first issued on November 16, 2006 by the State Securities Commission and revisions from time to time
Registered address	:	No. 1 Nguyen Thuong Hien, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City
Phone number	:	024.3972 4568 Fax: 024.3972 4600
Represented by	:	Mr. Vuong Hoang Son
Position	:	Director of the Investment Banking Division
Authorization letter	:	No. 35-2/2023/VNDIRECT dated January 17, 2023 of the Chairman of the Board of Directors of VNDIRECT Securities Corporation

WHEREAS

- (A) The Issuer expects to offer the bonds to the public for domestic and foreign organizations and individuals within the territory of Vietnam (hereinafter collectively referred to as **"Investor"**) in Vietnam Dong with a maximum total par value of VND 10,000,000,000,000 (In words: Ten trillion Vietnam Dong) for 03 (three) tranches and the Bond par value of VND 100,000 (in words: One hundred thousand Vietnam Dong) according to Resolution No. 303/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated August 07, 2025 of the Board of Directors of Vietnam Commercial Joint Stock Bank for Industry and Trade on approval of the Proposal for bond issuance and use and payment of proceeds from public bond offering tranches of Vietinbank; 1st tranche bond code: CTG2634T2/01 (with a tenor of 08 years); 2nd tranche bond code: CTG2634T2/02 (with a tenor of 8 years) and 3rd tranche bond code: CTG2634T2/03 (with a tenor of 8 years)

(hereinafter collectively referred to as “**Bonds**”).

- (B) The Bonds shall have the terms and conditions as stipulated in Part VI. Information on Bond Offering Prospectus published by the Issuer and information on Bonds to be issued are set out in Appendix I hereto.
- (C) The Issuer appoints VNDIRECT Securities Corporation as a Representative for all Bondholders and VNDIRECT Securities Corporation accepts the above appointment and performs the duties/responsibilities of the Bondholders’ Representative in accordance with the terms of this Agreement;

THE PARTIES HEREBY AGREE AS FOLLOWS:

1. DEFINITIONS AND INTERPRETATION

1.1. Definitions

Unless otherwise expressly provided in this Agreement, capitalized terms used herein shall have the meanings set forth in the Bond Conditions. Besides, in this Agreement (including WHEREAS clauses above), the following terms shall have the meanings as follows:

- (a) “**Prospectus**” means the 2025 Bond Offering Prospectus prepared and issued by the Issuer, which provides information on the Issuer and information on bond offering tranches and Bonds to be offered.
- (b) “**Bond Conditions**” means the Bond Conditions as set out in the Issuer’s Prospectus;
- (c) “**Bondholders’ Representative**” means as defined in Article 2.1 hereof and the “Bondholders’ Representative as defined in the Bond Conditions;
- (d) “**Incumbent Bondholders’ Representative**” herein means VNDIRECT Securities Corporation and the “Bondholders’ Representative”. The “**Alternate Representative**” means an entity which shall perform rights, responsibilities and obligations in place of the Incumbent Bondholders’ Representative as prescribed in Article 9 hereof.
- (e) “**Bond Registrar**” means as defined in the Bond Conditions;
- (f) “**Agreement**” means this Bondholders’ Representative Agreement, together with its Appendices, amendments, supplements or revisions from time to time;
- (g) “**Bondholder List Closing Date**” means as defined in the Bond Conditions;
- (h) “**Issue Date**” means as defined in the Bond Conditions;
- (i) “**Resolution of the Bondholders’ Representative**” means the resolution on any Bond-related matter approved by the Bondholders in the manner and sequence as stated in the Bond Conditions and Appendix II hereof;
- (j) “**Bondholder**” means as defined in the Bond Conditions.
- (k) “**Issuer**” means as defined in the introduction of the Parties above;
- (l) “**Closing time**” means 17:00 of the Bondholder List Closing Date;
- (m) “**VSDC**” means Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation;
- (n) “**Bond Documents**” means the following documents:

- (i) Resolution No. 303/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated August 07, 2025 of the Board of Directors of Vietnam Commercial Joint Stock Bank for Industry and Trade on approval of the Proposal for bond issuance and use and payment of proceeds from public bond offering tranches of Vietinbank and other amended and supplemented Resolutions/ Decisions (if any);
- (ii) Bond Offering Registration Certificate issued by the State Securities Commission;
- (iii) Prospectus;
- (iv) This Agreement;
- (v) Any other documents, contracts or agreements signed or issued after the Issue Date prescribing and/ or relating to the Issuer's rights and obligations with respect to the Bonds as a bond document for the purpose of this Agreement; and
- (vi) Any amendments of, supplements to or replacements of the above documents, contracts or other agreements as defined in items (i) through (v) above;
- (o) "VND" or "Dong" means the lawful currency of the Socialist Republic of Vietnam;

1.2. Rules of Interpretation

In this Agreement, unless otherwise required by context:

- (a) Headings of Appendices, Articles, Clauses, Points, and Sections are for convenience of reading and shall not affect the interpretation of the content of the Agreement;
- (b) References to Article(s), Clause(s), Point(s), and Section(s) are references to the appendices, articles, clauses, points, and sections of this Agreement;
- (c) References to a party (or parties) are references to a party (or parties) to this Agreement;
- (d) References to an organization/ individual shall include such organization's or individual's permitted successors or assignees;
- (e) The terms "of this Agreement", "in this Agreement" and "under this Agreement" are used in this Agreement and refer to this entire Agreement, not just a specific clause of the Agreement;
- (f) References to any document or agreement (i) include all appendices and other attachments of such document or agreement; (ii) include all documents or agreements issued or signed to replace such document or agreement; and (iii) mean such document or agreement, or replaced documents or previous documents together with their respective supplements and amendments from time to time in conformity with such document or agreement and effective at any time; and
- (g) References to "decision", "request", "opinion" or "approval" of the Bondholders mean a decision, request, opinion, or approval of the Bondholders that has been duly passed in accordance with the procedures for decisions/resolutions at a Bondholders' Meeting or by way of written opinion as prescribed in the Bond Conditions and this Agreement.

Dr

2. APPOINTMENT OF THE BONDHOLDERS' REPRESENTATIVE

- 2.1. Under this Agreement, the Issuer appoints VNDIRECT as a Bondholders' Representative to (i) supervise the Issuer's compliance with its commitments, agreements and obligations with respect to the Bonds as set forth in the Bond offering documents and the Bond Documents; (ii) act as a liaison of the Bondholders, the Issuer and other relevant organizations; and (iii) perform other responsibilities and duties as prescribed in this Agreement and relevant laws (hereinafter referred to as "**Bondholders' Representative**") and VNDIRECT agrees to accept this appointment.
- 2.2. Each Bondholder, upon purchasing the Bonds or being assigned or transferred the ownership of the Bonds in other ways (after the Issue Date), acknowledges and irrevocably agrees to (i) the appointment of VNDIRECT as a Bondholders' Representative defined in Clause 2.1 above and (ii) other terms and conditions of this Agreement.
- 2.3. While this Agreement remains in effect, there shall be the only Bondholders' Representative appointed hereunder. Appointment of the Bondholders' Representative as prescribed herein shall remain in effect there are no more Bonds in circulation, unless the Bondholders' Representative otherwise decides on change in the Bondholders' Representative in accordance with the laws and the Bond Conditions.
- 2.4. If:
- (a) Under Vietnamese law (currently in effect or in the future) or by an award/ a decision of any court or competent state authority, the Bondholders' Representative is not permitted or is unable to perform one or a number of duties or rights or benefits of any Bondholder granted to it under any Bond Document; or
 - (b) An event occurs requiring the replacement of the Bondholders' Representative as prescribed in this Agreement and/or any other Bond Documents that has not been completed;

then (the) duties of the Bondholders' Representative and rights and benefits of the Bondholders granted to the Bondholders' Representative under this Agreement and other Bond Documents may be performed directly by the Bondholders or by their appointed organization as an Alternative Representative (under the decision duly passed by the Bondholders), thereby VNDIRECT has responsibility and obligation to hand over all the documents and duties being undertaken to the Alternative Representative. The organization appointed as the Alternative Representative by the Bondholders must meet all conditions to perform duties of the Bondholders' Representative according to this Agreement and the laws.

Except for Clause 2.4 above, the Bondholders' Representative may be replaced as prescribed in Article 9 hereof.

3. RESPONSIBILITIES, OBLIGATIONS AND POWERS OF THE BONDHOLDERS' REPRESENTATIVE

3.1. Responsibilities

- (a) To supervise the Issuer's compliance with its commitments, obligations, responsibilities and duties in accordance with the Bond Offering Documents and the Bond Documents; immediately notify the Bondholders of the Issuer's violations

of any commitments, obligations, responsibilities and duties under any Bond Document in case of clear evidences;

- (b) To act as a liaison of the Bondholders, the Issuer and other relevant organizations;
- (c) To convene and organize Bondholders' Meetings or conduct written opinions of the Bondholders as stipulated in Appendix II hereof upon valid request of the Bondholders or the Issuer in conformity with the Bond Conditions; to sign on behalf of and in the name of the Bondholders the Minutes of the Bondholders' Meetings, minutes of vote counting, and resolutions/decisions of the Bondholders in the authority assigned in accordance with the Bond Conditions;
- (d) To receive and promptly notify the Bondholders of contents of notices, certifications, documents or other written correspondences related to the Bonds that the Issuer, the Bond Registrar or VSDC requests the Bondholders' Representative to send to the Bondholders;
- (e) To receive and promptly notify or forward relevant parties of notices, documents or other written correspondences related to the Bonds that any Bondholder sends to the Issuer, the Bond Registrar or VSDC through the Bondholders' Representative under the Bond Documents in the form of notification prescribed in Point (i) hereof;
- (f) To notify and request the Issuer or the Bond Registrar or VSDC to implement the Resolutions/ Decisions of the Bondholders related to the Bonds, provided such Resolutions/ Decisions are consistent with the Bond Documents;
- (g) To report to the State Securities Commission and the Stock Exchange on quarterly and annual basis and in case of detecting the Issuer having committed a violation affecting the rights of the Bondholders;
- (h) To conduct other duties as prescribed by the Bond Documents;
- (i) To perform its responsibilities under this Agreement, the Bondholders' Representative shall use forms of communication and send notices/ provide information and documents to the Bondholder/ Issuer/ Bond Registrar/ VSDC, by one or several of the following methods:
 - Email to the Bondholders' email address registered in the Register or email address provided by the Issuer for the Bondholders' Representative;
 - Posting notice on the official website of the Bondholders' Representative at <https://www.vndirect.com.vn/>;
 - Sending via registered mail or courier service to the address or fax number of the Bondholders (recorded in the Register which is managed by the Bond Registrar or similar data managed by VSDC (as applicable) at the time of sending the notice or contact letter, or in case the Bondholders request otherwise in writing and are approved by the Issuer;
 - Other form as agreed upon by the Bondholders' Representative and the Issuer.

3.2. Obligations

The Bondholders' Representative shall have the following obligations:

- (a) To act on behalf of and be authorized by the Bondholders to exercise and fulfill the

Bondholders' rights in accordance with the Bond Documents;

- (b) Not to engage in any action or omission for itself or for any third person that is directly or indirectly contrary to the interests of the Bondholders;
- (c) To place the Bondholders' interests above its own interests in case of a conflict, or if such conflict is likely to occur;
- (d) To perform acts and tasks to protect the legitimate interests of the Bondholders;
- (e) To sign and perform this Agreement and any Bond Documents that the Bondholders' Representative is in the name and/ or for the benefit of the Bondholders;
- (f) To create conditions for the Bondholders to review, study and copy documents and materials related to the Bonds (including the Bond Documents) that (i) the Bondholders' Representative is responsible for keeping and (ii) which the Bondholders are entitled to access in accordance with this Agreement, the Bond Conditions and other Bond Documents if the Bondholders requests for providing such documents and materials;
- (g) Not inconsistent with the provisions of this Agreement, the Bondholders' Representative shall not bear any responsibility to the Issuer for violation or failure to perform obligations in the Bond Documents.

3.3. Powers

- (a) The Bondholders' Representative is entitled to exercise all rights, powers, authority, and corresponding interests as prescribed in the Bond Documents and relevant laws, including the following rights/powers:
 - (i) The Bondholders' Representative has the right to decide on matters related to the Bonds or Bond Documents, provided that for matters requiring the opinion, request or approval of the Bondholders as prescribed in the Bond Conditions;
 - (ii) The Bondholders' Representative is entitled to rely on any document, notice or material that the Bondholders' Representative finds authentic and accurate and that have been duly signed and approved by the Issuer and/or Bondholders and that the signing or approval of such documents have not been checked or verified; and
 - (iii) The Bondholders' Representative, at his/ her expense, may hire consultants (legal, financial, auditing, or other consulting organizations) with reputation and experience to perform assigned tasks and its own powers under the Bond Documents and may rely on such consultants' advice to decide whether to perform or not perform tasks and duties. For avoidance of doubt, in case the Bondholders' Representative performing or not performing his/ her tasks and duties (whether in the opinion of the Bondholders' Representative or of the consultants), the Bondholders' Representative shall comply with provisions of this Agreement and other Bond Documents, including but not limited to manners and methods to continue to perform or cease to perform any tasks and duties hereunder;
- (b) The Bondholders' Representative fulfils all obligations of the Issuer as prescribed

in this Agreement and the Bond Documents, including but not limited to fully and timely providing the list and information on the Bondholders and other necessary information and materials to perform the tasks within the authority and responsibility of the Bondholders under the contents agreed herein;

- (c) The Bondholders' Representative has the right to invest in the Bonds, accept the Bonds as collateral, or enter into any other transactions with any other organizations or individuals relating to the Bonds, to the extent permitted by applicable laws and in conformity with the Bond Documents; and
- (d) The Bondholders' Representative is not limited in its representative role (or similar roles) for any other securities entity for the Bonds during the term of this Agreement, provided that such representative role does not result in a conflict of interest with the interests of the Bondholders as defined in this Agreement. The Bondholders' Representative also perform all interests and obligations hereunder and ensure conditions of time and resources in case of representing the Bonds hereunder and the holders of other securities;
- (e) In the course of exercising the rights stipulated in Article 3.3 hereof, the Bondholders' Representative has the right to establish and sign relevant documents on the basis of the best interests of the Bondholder as accepted or authorized by the Bondholder, unless the powers are specified in this Agreement and other Bond Documents.

4. BONDS

4.1 Bond par value and bond issuance value

Bond par value: VND 100,000/ Bond (*In words: One hundred thousand Vietnam Dong per Bond*)

Total value of Bonds to be issued at the par value is VND 10,000,000,000,000 (*In words: Ten trillion Vietnam Dong*) as follows:

Tranches	Bond code	Total value of Bonds to be issued at the par value (VND billion)
1 st tranche	CTG2634T2/01	4,000
2 nd tranche	CTG2634T2/02	4,000
3 rd tranche	CTG2634T2/03	2,000
Total		10,000

Total value of the Bonds to be issued shall be specified in the Register and the maximum value equal to total value of Bonds to be issued at the par value.

4.2 Bond Conditions

- (a) The Bonds are governed by the Bond Conditions and relevant provisions of this Agreement and other Bond Documents (if any).
- (b) The Bond Conditions, together with relevant provisions of this Agreement and other Bond Documents (if any), contain all Bond Conditions and confirm the

rights and obligations of the Issuer and the Bondholders regarding and relating to the Bonds.

4.3 Nature of Bonds

- (a) The Bonds are non-convertible, without warrant, unsecured Bonds, which satisfy the conditions for inclusion in VietinBank's Tier-2 capital in accordance with applicable law.
- (b) The Bonds are issued and paid in Vietnam Dong in the form of journal entries.
- (c) At any time after Bond issuance, the Bonds constitute direct debt obligations. In case the Issuer is liquidated or goes bankrupt, the Bondholder shall be only paid after the Issuer has made payment to all other subordinated creditors.
- (d) The Bonds within the same issuance shall at all times rank equally with each other, with no Bond having priority over any other Bond.
- (e) The Issuer is entitled to suspend the payment of interest on the Bonds when such interest becomes due and to carry forward the accrued interest to the following year if the payment of such interest would result in the Issuer incurring a loss for the financial year in which such interest becomes due.
- (f) During the term of the Bonds, Bondholders shall not have the right to offset their payment obligations to the Issuer or any third party.

4.4 Decisions of the Bondholders

Procedures and formalities for organizing the Bondholders' Meetings and/or conducting written opinions of the Bondholders shall be as prescribed in the Bond Conditions and Appendix II of this Agreement.

Procedures and formalities for making decisions of the Bondholders shall be specified in the Prospectus.

5. REPRESENTATIONS AND WARRANTIES

The Issuer commits and warrants to the Bondholders' Representative and the Bondholders that the following declarations and affirmations are accurate and not misleading.

5.1 Legal Status

The Issuer (i) is a commercial bank duly established and operating legally under the laws of Vietnam, and (ii) has the full power and authority to own its assets and perform its business activities as currently conducted. There are no provisions in Articles 207 and 214 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 of the National Assembly and the Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises, that have occurred with the Issuer.

5.2 Licenses

The Issuer has been granted all necessary licenses, registrations, approvals, and consents required by the laws of Vietnam for the Issuer to conduct its business. The Issuer has complied with all such licenses, registrations, approvals, and consents in all material respects. All such licenses, registrations, approvals, and consents are currently in effect,

and the Issuer has not received any notice regarding the revocation or amendment of any such licenses, registrations, approvals, or consents.

5.3 Authority

The Issuer has full power, authority, and capacity, and has performed all procedures and obtained all necessary internal approvals in accordance with its Charter and internal regulations, which are currently in effect, for the Issuer to:

- (a) Offer and issue the Bonds; and
- (b) Sign and deliver the Bond Documents to which the Issuer is a party and perform the obligations, commitments, and agreements of the Issuer under the Bonds and the Bond Documents.

5.4 Legality, Validity and Enforceability

Upon valid issuance and signing, the Bonds and the Bond Documents to which the Issuer is a party shall constitute legal, valid, and binding obligations enforceable against the Issuer in accordance with the Bond Documents, except for cases where performance of obligations may be limited by applicable bankruptcy or other laws affecting the enforcement of creditors' rights in general.

5.5 No Conflict

The Issuer's issuance of the Bonds and signing of this Agreement shall not (i) violate any provision of the Charter, regulations, or internal rules currently in effect of the Issuer, (ii) violate any relevant Vietnamese law, or (iii) result in a breach of or default under any contract or agreement to which the Issuer is a party.

5.6 Approvals

At the time of public bond offering, the Issuer has obtained all necessary approvals of the competent state authorities (including information disclosure) to issue the Bonds and sign and perform the Bond Documents to which the Issuer is a party.

5.7 Compliance with the Law upon Bond issuance

The Issuer meets all conditions and requirements of relevant laws of Vietnam to issue and offer the Bonds.

5.8 Prospectus

- (a) The Prospectus contains information relating to the Issuer, its subsidiaries, associates and Bonds that is material to the offering and issuance of these Bonds (including information, in the nature of the Issuer, on its subsidiaries, associates and Bonds, is necessary to enable investors to make informed judgments of the Issuer's assets and liabilities, financial position, profits, losses and prospects and of the rights attached to the Bonds);
- (b) The statements and facts mentioned in the Prospectus as of the date of the Prospectus and as of the Issue Date are truthful, accurate, and not misleading in all material respects; and
- (c) The Issuer has not omitted any other facts related to the Issuer or its subsidiaries/ associates that would cause any statement in the Prospectus to be misunderstood or misleading in any material respect if such facts are omitted from the Prospectus.

5.9 Litigation

Besides information disclosed in the Prospectus, at the time of signing this Agreement, there are no ongoing lawsuits, proceedings, or investigations, nor is it anticipated to be ongoing (to the best of the Issuer's knowledge and belief) that could occur against the Issuer before any court, arbitration body, or other competent authority that could have a material adverse effect on the Issuer's business activities or financial conditions and thereby affect the Issuer's fulfilment of obligations with respect to the Bonds.

5.10 Financial Statements

The Issuer's financial statements attached to the Prospectus are the audited financial statements. The financial statements are prepared in accordance with relevant laws of Vietnam, the Issuer's accounting policies and Vietnamese accounting standards (unless otherwise stated) and fairly present the Issuer's financial position as of the dates of such financial statements and its operation performance and changes in the Issuer's financial position for the periods covered by such financial statements, in accordance with the requirements of the laws of Vietnam and Vietnamese accounting standards.

5.11 Events of Default

There is no event related to the Issuer that has occurred, which, upon the issuance of the Bonds, could constitute an Event of Default (as defined in Condition 19.1 – Information on Bond Offering Tranches in the Prospectus).

6. COMMITMENTS

The Issuer commits to the Bondholders' Representative and the Bondholders as follows:

6.1 Information Disclosure

The Issuer shall notify the Bondholders' Representative immediately if, at any time, the Issuer receives any information on any situation or event that has occurred or is likely to occur, which leads to information in the Prospectus becoming untrue regarding a material event or omits any material event that should have been presented in the Prospectus, taking account of no errors of such information provided as of the time the Prospectus was issued, or for any reason that the Issuer deems necessary to amend or supplement the Prospectus.

6.2 Notice of changes

The Issuer shall promptly notify the Bondholders' Representative of any matter that is, or may be, untrue or inaccurate regarding any of the Issuer's representations and warranties in this Agreement, immediately after the Issuer becomes aware of such matter, and shall immediately take steps as reasonably required to remedy such matter.

6.3 Payment and compliance with obligations

- (a) The Issuer shall fully pay the principal and interest of the Bonds and other payments related to the Bonds when due in accordance with the Bond Conditions and this Agreement; and
- (b) The Issuer also commits to fully comply with any other responsibilities or obligations related to the Bonds as prescribed by this Agreement and other Bond Documents (including service fees and expenses for the Bondholders' Representative).

6.4 Licenses and Approvals

The Issuer shall obtain, extend, and maintain validity of and compliance with all necessary and material licenses, registrations, approvals, and consents for the Issuer's business activities as well as for the Issuer's performance of any obligations under the Bonds.

6.5 Use of Proceeds

The Issuer shall use the proceeds from the Bond issuance in accordance with the purposes disclosed in the Bond Issuance Plan and the Prospectus.

6.6 Providing Information

The Issuer must provide information for the Bondholders' Representative to enable to deliver it to the Bondholder (at the request of the Bondholder):

- (a) Annual and semi-annual audited separate and consolidated financial statements of the Issuer prepared in accordance with Vietnamese accounting standards within 15 (fifteen) days from the date the Issuer issues such financial statements (unless such financial statements have been publicly disclosed);
- (b) Periodical report on payment of principal and interest of the corporate bonds issued to the public;
- (c) Information on any Event of Default (as prescribed in the Bond Conditions) immediately when the Issuer becomes aware of such information.

6.7 Collectively registering and listing the Bonds

The Issuer shall collectively register the Bonds at VSDC and listed the Bonds at a Stock Exchange in Vietnam. Time for collectively registering and listing the Bonds shall be in accordance with the Law on Securities and Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing implementation of a number of articles of the Law on Securities and written amendments and supplements (if any).

6.8 Other commitments

- (a) The Issuer shall comply with the provisions of relevant laws;
- (b) The Issuer shall cooperate and fully support the Bondholders' Representative to enable him/her to perform their duties and tasks under this Agreement and the Bond Documents;
- (c) The Issuer shall indemnify and compensate the Bondholders' Representative for all losses, damages, liabilities, breaches, and costs and expenses (with evidences of such losses, damages, liabilities, breaches, and costs and expenses) that the Bondholders' Representative must bear directly or indirectly arising from or related to the Issuer's fraudulent behaviors or breaches of any provision of this Agreement.

7. FEES AND EXPENSES

- 7.1 For the tasks and duties provided by the Bondholders' Representative under this Agreement and the Bond Documents, the Issuer shall pay to the Bondholders' Representative with a fee of VND 800,000,000 (In words: Eight hundred million Vietnam Dong), excluding value added tax (if any).

In the event that the Bondholders' Representative is replaced due to his/her fault, the

incumbent Bondholders' Representative shall be responsible for refunding the fees paid by the Issuer corresponding to the ratio of time not serving as the Bondholders' Representative to the total term of the Bond, specifically:

- (a) Total fee that the Bondholders' Representative is refundable in the event that the Bondholders' Representative is replaced due to his/her fault is determined by Total amount paid by the Issuer to the Bondholders' Representative under this Agreement – (minus) VND 800,000,000 x (multiplied by) (the number of days as from the 1st tranche Issue Date until but excluding the maturity date the Bonds with the longest tenor that are successfully issued in the final issuance tranche according to Article 4.1 hereof.
- (b) Payment term: The Bondholders' Representative shall pay to the Issuer within 15 (fifteen) business days as from the date of receiving the payment documents from the Issuer.
- (c) The payment documents include (1) Request for payment; (2) Valid financial invoice from the Issuer; and (3) Notice/ Minute/ Agreement/ Resolution on termination/ replacement of the Bondholders' Representative.
- (d) Information on account for payments of the Issuer:
 - Account No. 224450200
 - Bank: Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (Citad code: 01201001)
 - Account holder: Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade

7.2 In the event that any tasks or services are provided by the Bondholders' Representative apart from responsibilities of the Bondholders' Representative as stipulated in Article 3.1 of this Contract due to changes in the laws (if any), the service fees defined in Article 7.1 above shall be agreed in writing by the Bondholders' Representative and the Issuer for proper readjustment.

- (a) 1st instalment: The Issuer makes the 1st payment to the Bondholders' Representative ("**1st payment amount**") within 15 (fifteen) business days as from the date of receiving the Official Letter/ Request for the 1st payment from the Bondholders' Representative. The 1st payment amount is calculated as follows:

1st payment amount = VND 400,000,000 (excluding VAT)

- (b) 2nd instalment: The Issuer makes the 2nd payment to the Bondholders' Representative ("**2nd payment amount**") within 15 (fifteen) business days as from the date of receiving the Official Letter/ Request for the 2nd payment from the Bondholders' Representative. The 2nd payment amount is calculated as follows:

2nd payment amount = VND 800,000,000 (excluding VAT) – (minus) 1st payment amount

After receiving each payment amount, the Bondholders' Representative is responsible for making and providing the Issuer with valid VAT invoices in accordance with the applicable law on tax.

- (c) The Official Letter/ Request for Payment is sent by the Bondholders' Representative to the Issuer (i) after the 1st tranche Bond Issue Date, for the 1st payment; and (ii)

after the 3rd tranche Bond Issue Date or the date the Bond Offering Registration Certificate issued by the State Securities Commission is invalid, whichever is earlier for the 2nd payment.

(d) Information on account for payments of the Bondholders' Representative:

- Account holder: VNDIRECT Securities Corporation
- Account No. 0681003793028
- Bank: Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Head Office

In case the Bondholders' Representative changes information on payment account, he/ she is responsible for providing new information stated in the Official Letter/ Request for Payment of each payment instalment. Without any notice, the Bondholders' Representative is fully responsible for not receiving the money/ insufficiently receiving the payment amounts from the Issuer.

8. EXEMPTION FROM LIABILITY OF THE BONDHOLDERS' REPRESENTATIVE

The Bondholders' Representative shall be not liable to the Issuer or any Bondholder unless the Bondholders' Representative takes fraudulent actions or breaches this Agreement, in which case the Bondholders' Representative is obliged to indemnify and reimburse all losses, damages, liabilities, penalties, costs and expenses that the Issuer or the Bondholder Representative has caused actually and directly arising from the Issuer's fraudulent actions or gross negligence or breaches of this Agreement. Besides, the Issuer and each Bondholder acknowledge and agree that:

- (a) The Bondholders' Representative has no liability for any duties or tasks not specifically prescribed in the Bond Documents, this Agreement and other Bond related documents that VNDIRECT signs in the capacity as the Bondholders' Representative;
- (b) The Bondholders' Representative is not required to perform any duty or task contrary to, or that it reasonably assesses, in the Bondholders' Representative's judgment, to be contrary to any legal provision, decision, or ruling of any competent state authority or VSDC or the Stock Exchange where the Bond trading is registered. In this case, the Bondholders' Representative must notify no later than 3 (three) business days and provide the Issuer with proofs that the Bondholders' Representative has the basis for ceasing/ not performing such duty;
- (c) The Bondholders' Representative shall only notify the occurrence of an Event of Default when it is clearly aware of the occurrence of such Event of Default;
- (d) Upon the direction of the Bondholders (based on a Resolution/Decision of the Bondholders or as prescribed by other methods), the Bondholders' Representative shall act according to such direction provided the Bondholders' Representative has received the necessary commitment/ guarantee (to satisfy the requirements of the Bondholders' Representative) for the Issuer's liability for any losses, liabilities, and obligations whatsoever, or it is not obligated to perform or execute such direction; and
- (e) The Bondholders' Representative has no liability to the Bondholders for any duties

or tasks performed by the Bondholders' Representative if the Bondholders' Representative has performed such duties or tasks in accordance with the direction of the Bondholders;

9. REPLACEMENT OF THE BONDHOLDERS' REPRESENTATIVE

9.1 General Provisions

- (a) The incumbent Bondholders' Representative (hereinafter referred to as the "**Incumbent Bondholders' Representative**") may be replaced by another entity (the "**Alternate Representative**") in accordance with the provisions of Article 9 of this Agreement and the Bond Documents;
- (b) The Bondholders' Representative may only be replaced with the approval of Bondholders representing a minimum percent as stipulated by law from time to time (65% of the total outstanding Bonds at the time of signing this Agreement);
- (c) Replacement of the Incumbent Bondholders' Representative is effective when the Alternate Representative and the Issuer sign a new Bondholders' Representative Agreement and are approved by the Bondholders' Resolution, unless otherwise agreed by the Issuer and the Bondholders;
- (d) Appointment of the Alternate Representative by the Issuer or the Incumbent Bondholders' Representative (as the case may be) in any case as prescribed in Article 9 shall (i) be approved by the Bondholders' Resolution and (ii) be binding upon the Issuer, the Bondholders, the Bond Registrar (if any) and other relevant parties (if any) as prescribed in the Bond Documents;
- (e) The Alternate Representative must be a legal entity with legal capacity, reputation, and experience, meeting necessary requirements prescribed in the Bond Documents and the laws of Vietnam and is not a related party of the Issuer, any manager or any shareholder representing more than 5% (five percents) of the voting capital of the Issuer;
- (f) The Issuer or the Incumbent Bondholders' Representative (as the case may be) shall send notice to the other party, the Bondholders, the Bond Registrar or VSDC (as the case may be) and other relevant parties (if any) in the Bond Documents on appointment of the Alternate Representative within 05 (five) Business Days from the date of completion of such appointment.
- (g) The Incumbent Bondholders' Representative shall hand over all documents, records, or physical materials that the Incumbent Bondholders' Representative has been using to perform the work under Article 2.1 to the Alternate Representative as soon as practical (but only after all due payments to the Incumbent Bondholders' Representative under this Agreement have been received).

9.2 Mandatory Replacement

- (a) The Incumbent Bondholders' Representative may be replaced by a decision of the Bondholders if:
 - (i) There is a conclusion or effective decision of a competent State agency that the Incumbent Bondholders' Representative is not allowed to perform the representative role for the Bondholders;

- (ii) By the decision of the Bondholders representing at least 65% of total outstanding bonds, the Incumbent Bondholders' Representative has no capacity to perform his/ her major duties or commits a serious breach of its duties as prescribed in this Agreement and/or other Bond Documents;
- (b) Within 25 (twenty-five) business days from the date of decision on replacement of the Incumbent Bondholders' Representative made by the Bondholders representing at least 65% of total outstanding bonds, the Bondholder must, by his/ her Resolution, appoint an entity to act as the Alternate Representative. If replacement is prescribed in paragraph (ii) above of Article 9.2(a), the Bondholder must, by his/ her Resolution, appoint the Alternate Representative before the time the Incumbent Bondholders' Representative is mandatory to cease representing the Bondholder under a relevant conclusion or decision of a competent state authority.

9.3 Incumbent Bondholders' Representative Ceasing Operations

The Bondholders' Representative is responsible for notifying in writing the Issuer and the Bondholders immediately before he/ she intends to cease his/ her operations at least 20 days before the date of sending a written notice to the competent state authority so that the Issuer and the Bondholders enable to select the Alternate Representative. The Incumbent Bondholders' Representative takes responsibility for handing over all documents, materials and duties being performed for the Alternate Representative under the Issuer's notice.

10. EFFECTIVENESS AND TERMINATION

10.1 This Agreement takes effect from the signing date and terminates upon the occurrence of the following events:

- (a) No Bonds have been issued on the Issue Date; or
- (b) The Bonds have been fully repurchased in accordance with the Bond Conditions or all obligations under the Bonds have been fully paid; or
- (c) Other cases as prescribed by this Agreement and law.

10.2 Termination of this Agreement shall not affect the rights and obligations that have arisen prior to the termination date. The provisions in Articles 11.2, 11.3, 11.4, 11.6 and 11.7 shall remain binding on the Parties after this Agreement terminates.

11. OTHER PROVISIONS

11.1 Personal data processing

Either party agrees and accepts the other party to process personal data in accordance with the law for the purpose of concluding and performing this Agreement. Each party shall take responsibility for obtaining approval/ consent of the data subject to provide the other party as prescribed by law.

11.2 Assignment

Except for the replacement of the Bondholders' Representative, neither party may assign or transfer any of its rights or obligations under this Agreement without the prior written consent of the other Party, unless the transfer is due to a corporate reorganization in accordance with the provisions of law.

11.3 Delay in Exercising Rights

This translation is for reference only

A Party's failure to exercise or delay in exercising any right or remedy under this Agreement shall not be construed as a waiver of that right or other legal remedies, nor shall it preclude the partial or separate exercise of any right or remedy that does not prevent the exercise of other rights or legal remedies. Rights and remedies prescribed in this Agreement may be exercised simultaneously, and are not exclusive of other rights and remedies as prescribed by applicable law.

11.5 Severability

Each provision in this Agreement and its parts is separate and distinct from other provisions. If any provision of the Agreement is found to be invalid, illegal, or unenforceable, the validity, legality, and enforceability of the remaining provisions of the Agreement shall not be affected in any way.

11.5 Notices

Any notice in any form under this Agreement shall be considered validly delivered if delivered directly, sent by fax or email (the original of which must be sent within two (02) business days after the fax or email is sent) or sent via a professional courier service to the other party's address or fax number or email as prescribed below:

For the Issuer:

Address: No. 108 Tran Hung Dao, Cua Nam Ward, Hanoi

Recipient: Head of the Capital Market Department - Treasury Dealing and Capital Market Division

Telephone: 024 3942 0402

Fax: 024 3941 6431

Email: nganhangluuky@vietinbank.vn

For the Bondholders' Representative:

Address: No. 1 Nguyen Thuong Hien, Hai Ba Trung Ward, Hanoi

Recipient: Mr. Vuong Hoang Son

Position: Director of the Investment Banking Division

Telephone: 024.39724568

Fax: 024.39724600

Email: Khoi.Nganhangdautu@vndirect.com.vn

Any such notice shall be deemed to have been duly given (i) if delivered personally, upon delivery, provided that the notice is sent between 8:00 and 17:00 on a business day, (ii) if sent by facsimile, upon receipt by the sender of a facsimile transmission report confirming that the facsimile has been successfully transmitted recorded on the sender's facsimile machine, or (iii) if sent by registered mail or by courier service of the courier service provider, on the date of receipt shown on the postal item sent by the courier service provider to the receiver.

11.6 Amendments

Any amendments of or supplements to this Agreement must be made in writing and signed by the Parties. The Parties may amend this Agreement without the consent of the Bondholders in the event that: (i) the amendment does not affect rights and interests of the Bondholders in any way, or the amendment is purely formal to correct obvious or technical errors; or (ii) the amendment is already provided for in this Agreement without

requiring the consent of the Bondholders; or (iii) the amendment applies to the fees as stipulated in Article 7.1.

Any other amendments of this Agreement must be approved by one or more the Bondholders holding or representing more than 50% of total outstanding Bonds. Except in the event that, during the performance of this Agreement, the Issuer and the Bondholder agree in writing to amend the valid Bond Conditions ("Amendment Agreement"), such Amendment Agreement and the amended Bond Conditions shall automatically take effect, and the Amendment Agreement shall be considered an integral amendment to this Agreement without requiring the Parties to sign an amendment to the Agreement. If any Bond Conditions referred to in this Agreement are contrary to the content adjusted in the Amendment Agreement, the provisions of the Amendment Agreement shall apply

The Issuer and the Bondholders' Representative are responsible for notifying the Bondholders of contents of the written amendments of and supplements to this Agreement within 10 (ten) business days as from the date of completing the conclusion of the written amendments and supplements.

11.7 Governing Law

This Agreement shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam.

11.8 Dispute Resolution

Any dispute arising out of or in connection with this Agreement, including any question regarding its existence, validity, or termination, shall be prioritized to be settled amicably by the Parties. In the event that the Parties cannot resolve the dispute through direct negotiation within a period of 30 (thirty) business days from the date of occurrence, such dispute shall be submitted to the competent People's Court for settlement.

11.9 Duplicates

This Agreement is made in 04 (four) originals with the same validity. The Issuer keeps 02 (two) originals and the Bondholders' Representative keeps 02 (two) originals.

IT WITNESS WHEREOF, the parties (through their duly authorized representatives) have caused this Agreement to be executed on the day first above written.

IT WITNESS WHEREOF the parties have caused this Agreement to be executed by their respective officers on the day and the year first above written

**VIETNAM JOINT STOCK
COMMERCIAL BANK FOR
INDUSTRY AND TRADE** in the capacity
as the Issuer

(Signed and sealed)

Full name: **Nguyen Anh Tuan**

Position: Director of the Treasury Dealing
and Capital Market Division

**VNDIRECT SECURITIES
CORPORATION** in the capacity as the
Bondholders' Representative

(Signed and sealed)

Full name: **Vuong Hoang Son**

Position: Director of the Investment Banking
Division

APPENDIX I

INFORMATION ON BONDS

1. Total value of Bonds to be issued at par value: a maximum of VND 10,000,000,000,000
(In words: Ten trillion Vietnam Dong);
2. Issuance and payment currency: Vietnam Dong (VND)
3. Form of Bonds: Journal entries
4. Par value: VND 100,000/bond (In words: One hundred thousand Vietnam Dong per bond);
5. Type of bond: The Bonds are non-convertible, without warrant, unsecured Bonds, which satisfy the conditions for inclusion in VietinBank's Tier-2 capital in accordance with applicable law.
6. Tenor, interest rate and quantity of Bond to be issued:

Information	1 st tranche public offering bonds	2 nd tranche public offering bonds	3 rd tranche public offering bonds
Bond code	CTG2634T2/01	CTG2634T2/02	CTG2634T2/03
Tenor	08 (eight) years	08 (eight) years	08 (eight) years
Nominal interest rate	Reference interest rate + maximum margin 1.25% p.a	Reference interest rate + maximum margin 1.25% p.a	Reference interest rate + maximum margin 1.25% p.a
Quantity of Bonds to be issued	40,000,000 bonds	40,000,000 bonds	20,000,000 bonds
Total value of Bonds to be issued at par value	VND 4,000 billion	VND 4,000 billion	VND 2,000 billion

7. Method of issuance: Bonds issued to the public

Details of the Bonds are specified in the Bond Conditions in the Prospectus.

APPENDIX II

PROCEDURES AND FORMALITIES FOR ORGANIZING MEETINGS AND COLLECTING OPINIONS OF BONDHOLDERS

- I. Convening Bondholders' Meeting for Bonds not yet registered collectively with VSDC**
- 1. Procedures of convening the Meeting**
- 1.1 A meeting of bondholders (hereinafter referred to as "**Meeting**") shall be organized by the Bondholders' Representative in cases as specified in the Bond Conditions.
- 1.2 When requesting a Meeting, the person with the authority to convene the Meeting (as prescribed in the Bond Conditions) must send to the Bondholders' Representative (in case the convener is not the Bondholders' Representative) a request for the Meeting (hereinafter referred to as "**Meeting Request**"). The Meeting Request must include: (i) be duly signed and sealed (if any) by the requestor (ii) information on the requestor, and (iii) draft contents and agenda of the Meeting and documents for discussion as a basis for decision-making.
- 1.3 Within 01 (one) business day from the date of receiving the Meeting Request, the Bondholders' Representative must (i) determine the Final Registration Date and the Bondholder List Closing Date for the purpose of organizing the Meeting; (ii) notify the Bond Registrar of the Meeting Request and such Final Registration Date, and (iii) in case one or several Bondholders requests for convening the Meeting, suggests the Bond Registrar confirming the authority to convene the Meeting of such Bondholder(s) in conformity with the Bond Conditions. For avoidance of doubt, the Final Registration Date as determined by the Bondholders' Representative shall, in all cases, be no later than 10 (ten) business days after the Bondholders' Representative has received the relevant Meeting Request, unless otherwise stipulated by law and VSDC's regulations on the exercise of rights of securities holders.
- 1.4 Within 03 (three) business days from the date of receiving the Meeting Request, the Bondholders' Representative shall work with the requestor and the Issuer (if the requester is not the Issuer) to determine venue and method of organizing the Meeting and agree on contents and agenda of the Meeting and documents for discussion as a basis for decision-making and draft resolutions of the Bondholders on matters in the agenda. If the parties do not agree on the above-mentioned matters, the requester's decisions (documents) shall be followed.
- 1.5 The Bondholders' Representative is responsible for proactively working with the Bond Registrar to ensure that the Bond Registrar shall send the Bondholders' Representative a list of Bondholders within 1 (one) business day after the relevant Final Registration Date.
- 1.6 After ensuring that the persons requesting the Meeting have paid costs for organizing the Meeting (on a basis that the costs are reasonable and meet requirements of the Bondholders' Representative), within 03 (three) business days as from the date of receiving a list of Bondholders as specified in Section 1.5 above, the Bondholders' Representative shall determine the scheduled date of starting the Meeting (*provided that* the scheduled date of starting the Meeting shall, in all cases, be no later than 15 (fifteen)

business days after the relevant Final Registration Date, unless otherwise prescribed by law) and send a notice of the Meeting (hereinafter referred to as “**Notice of Meeting**”) to the Delegates (as defined in Section 3.2 of Appendix II). The Notice of Meeting must fully provide information on venue, time, and agenda of the Meeting and brief information on contents and agenda of the Meeting. The Notice of Meeting must be attached to sample authorization letter, agenda of the Meeting, voting ballots, documents for discussion as a basis for decision-making and draft resolutions on matters in the agenda. The Notice of Meeting may be sent to the Bondholders in writing to the Bondholders’ address, email and fax number and online notified via the transaction system of the Bondholders’ Representative or publicly posted on the e-portal of the Bondholders’ Representative or in another form permitted by law.

For clarification, if the Meeting agenda determines whether an event of default of the Issuer and/ or the Bond Registrar and/ or the Payment Agent and/ or the Bondholders’ Representative as set forth in the Bond Documents, the defaulted party shall pay the costs for organizing the Meeting, even if the person requesting the Meeting has previously guaranteed payment of the aforementioned costs.

2. Agenda and Contents of Meetings

- 2.1 The person requesting the Meeting shall prepare the draft contents and agenda of the Meeting and send them to the Bondholders’ Representative.
- 2.2 The Issuer, the Bondholders’ Representative or Bondholder or group of the Bondholders who have right to attend the meeting as prescribed in Section 3 of Appendix II and own at least 20% (twenty percent) of the total outstanding Bond value, if not the person requesting for convention shall have the right to propose additional items to the Meeting agenda. The proposal must be made in writing and sent to the Bondholders’ Representative no later than 03 (three) business days before the date of starting the Meeting. The proposal must include the matters requested to be added to the agenda.
- 2.3 The Bondholders’ Representative shall include the proposals mentioned in Section 2.2 above into the Meeting agenda. However, the additional proposals shall only be included in the Meeting agenda and contents if the Meeting approves them.

3. Rights to attend the Meeting

- 3.1 Any Bondholder named in the Register at the respective Final Registration Date shall have the right to attend the Meeting convened under the Notice of Meeting.
- 3.2 Only the Bondholders entitled to attend the meeting as specified in Section 3.1 above and their authorized representatives, the Issuer, the Bond Registrar (if any, at the time of meeting) and the Bondholders’ Representative (“**Delegates**”) shall have the right to attend and speak at the Meeting; however, only the Bondholders or their authorized representatives shall be entitled to vote at the Meeting.

4. Procedures for conducting the Bondholders’ Meeting

- 4.1 The Bondholders may attend the meeting in person or by proxy, *provided that*, in case of the proxy, the Bondholders are required to send the authorization letters (originals or certified copies) (if the Bondholders are organizations) or notarized/ certified copies (if the Bondholders are individuals) to the Bondholders’ Representative at least 03 (three) business days before the time of conducting the Meeting.

- 4.2 Before the scheduled date of starting the Meeting, the Delegates must register to attend the Meeting by (i) submitting the Notice of Meeting, the authorization letter duly signed and notarized (if any), and valid personal identification of the Delegate to the Bondholders' Representative for verification and (ii) signing a list of Delegates corresponding to the name of such Delegate (in case such Delegate is an individual Bondholder), the name of the individual that such Delegate represents (in case such Delegate is authorized by the individual Bondholder), or the name of the organization that such Delegate represents (in case such Delegate is authorized by the institutional Bondholder).
- 4.3 The time for determining necessary conditions to conduct the Meeting as stipulated in the Bond Conditions shall be at the end of about 45 (forty-five) minutes of the scheduled time of starting the Meeting as specified in the Notice of Meeting.
- 4.4 The Bondholders' Representative shall appoint a chairperson of the Meeting and one or more secretaries of the Meeting when the Meeting begins.
- 4.5 The Meeting shall elect a vote counting committee consisting of no more than 03 (three) people. The chairperson and secretary shall not participate in the vote counting committee.
- 4.6 Contents and agenda of the Meeting must be approved before the Meeting starts. The Meeting shall discuss and vote on each item in the agenda. Voting shall be conducted by collecting votes in favor and against and then tallying votes in favor, against and abstention. The vote counting results shall be announced immediately before the Meeting ends. Each Bondholder shall one voting ballot/ Bond.
- 4.7 If a Bondholder or his/her legal representative arrives after the Meeting has begun, he/she must register his/ her attendance as required by Section 4.1 of this Appendix II and have the right to vote immediately after completing the registration procedure. The Chairperson may not interrupt the meeting to allow the latecomers to register attendance; in this case, the validity of any votes already cast shall not be affected.
- 4.8 Notwithstanding provisions in the Bond Conditions, when the Meeting decides on any matter purely relating to its formalities, procedures or agenda that is not a matter to be voted on as mentioned in the draft resolution or as in the supplementary proposal under Section 2.2 of Appendix II (including election of the vote counting committee and the setting of the agenda and program of the Meeting), such matter shall be deemed validly adopted at the Meeting if approved by one or more Bondholders representing at least fifty percent (50%) of the total Bond value of the Bondholders attending the Meeting.

5. Meeting Minutes

- 5.1 Proceedings and contents of the Meeting must be recorded in the minutes and made in Vietnamese language, or in a foreign language (if necessary), and include the following main contents:
 - (a) Information on the Issuer (name, headquarters address, number and date of issuance of the business registration certificate/establishment and operation license, business place);
 - (b) Information on the Bonds;
 - (c) Time and venue of the Meeting;

- (d) Agenda and contents of the Meeting;
- (e) Chairperson and secretary;
- (f) Summary of the meeting proceedings and opinions expressed at the Meeting regarding the matters in the agenda;
- (g) Number of the Bondholders and the total number of votes of the Bondholders attending the Meeting, attached with a list of Bondholders attending the Meeting with the number of Bonds and corresponding voting rights;
- (h) Total number of votes for each resolution, clearly stating the total number of votes in favor, against, and abstentions; percentage corresponding to the total number of voting rights of the bondholders attending the Meeting; and
- (i) Resolutions that were approved.

5.2 The Meeting Minutes must be completed and approved before the Meeting ends and signed by or in the name of all the Bondholders attending the Meeting. In case the minutes have included the contents specified in Section 5.1 of Appendix II but any Bondholder or his/ her representative refuses to sign the minutes, signature of the Bondholder or his/ her representative to confirm attendance of the Meeting as prescribed in Section 4.2 of Appendix II shall be considered their signature on the minutes. The Meeting Minutes made in the above procedure attached to the vote counting minutes (if any) shall be official proofs of the contents and decisions of the Bondholders at the relevant Meeting. For avoidance of doubt, the resolution on each matter duly adopted at the Meeting (with necessary voting percent as set forth in the Bond Conditions and Section 4.8 of Appendix II) shall be effective at the time of adoption, unless the resolution stipulates another effective date.

5.3 Based on the Meeting Minutes, the Bondholders' Representative shall prepare a summary of the resolutions approved and announced at the Meeting. This summary shall be considered a resolution of the Bondholders at the Meeting and signed and stamped by the Bondholders' Representative.

II. Collection of written opinions for Bonds not yet registered with VSDC

1. Collection of written opinions of the Bondholders shall be conducted by the Bondholders' Representative in cases specified in the Bond Conditions.
2. When there is a request for collection of written opinions of bondholders, the requestor must send to the Bondholders' Representative a written request for opinion collection ("**Opinion Collection Request**"). The Opinion Collection Request must include: (i) be duly signed and sealed (if any) by the requestor; (ii) specify the matters required to collect opinions and the expected date of opinion collection, and (iii) be accompanied by draft opinion collection forms (in the template provided by the Bondholders' Representative).
3. Within 01 (one) business day after receiving the Opinion Collection Request, the Bondholders' Representative must (i) determine the Final Registration Date for finalizing the list of Bondholders for the purpose of obtaining written opinions, and (ii) notify the Bond Registrar of the Opinion Collection Request and the Final Registration Date. For avoidance of doubts, the Final Registration Date as defined by the Bondholders' Representative shall, in all cases, be no later than 10 (ten) business days

after the date the Bondholders' Representative receives the relevant Opinion Collection Request.

4. Within 03 (three) business days from the date of receiving the Opinion Collection Request, the Bondholders' Representative must work with the Issuer to unify the contents of the opinion collection form and the draft resolution of the Bondholders for each matter required to collect opinions. If the parties do not agree on the matters mentioned above, the Issuer's resolution (document) shall be followed.
5. The Bondholders' Representative shall proactively work with the Bond Registrar to enable the Bond Registrar to send the Bondholders' Representative a list of the Bondholders within 01 (one) business day after the relevant Final Registration Date.
6. After ensuring that the Issuer has fulfilled the requirements regarding the costs for opinion collection (to ensure that the Bondholders' Representative's requirements are met), within 03 (three) business days from the date of receiving the list of the Bondholders as specified in Section 5 above, the Bondholders' Representative shall determine the deadline for the Bondholders' Representative receiving opinions from the Bondholders (provided that such deadline shall, in all cases, be no later than 15 (fifteen) business days after the relevant Final Registration Date) and send a notice of opinion collection ("**Notice of Opinion Collection**") to all the Bondholders entitled to receive the notices under Section 7 below. The Notice of Opinion Collection must contain information about the deadline for the Bondholders' Representative receiving opinions from the Bondholders and attached to the opinion collection form and the draft resolution of the Bondholders for each matter required to collect opinions.
7. Any Bondholder whose name is on the Register at the Final Registration Date shall also have the right to provide opinions according to the Notice of Opinion Collection.
8. The Bondholders' Representative shall send the Notice of Opinion Collection to the Bondholders, the Issuer and the Bond Registrar; however, only Bondholders have the right to provide opinions.
9. The Opinion Collection Form must be signed by the Bondholder and duly stamped (if applicable) in one of three contents: in favor, against or abstention (option of each Bondholder) for each matter required to collect opinions.
10. The Opinion Collection Form sent to the Bondholders' Representative must be in a sealed envelope which is not opened before counting the votes. Opinion Collection Forms shall be considered invalid and excluded upon vote counting if:
 - (i) They are sent to the Bondholders' Representative after the deadline specified in the Notice of Opinion Collection; or
 - (ii) For each matter required to collect opinions in such forms, the Bondholders select more than one of three contents: in favor, against or other opinions:
11. The Bondholders' Representative must count the votes and prepare the vote counting minutes in the witness of the Issuer. The vote counting minutes must include the following main contents:
 - (a) Purpose and matters required to collect opinions for approval;
 - (b) Number of the Bondholders and total number of votes of the Bondholders

participating in the voting, with the number of valid and invalid votes, attached in the list of Bondholders participating in the voting;

- (c) Total number of votes in favor, against, and abstentions for each matter required to collect opinions; and
- (d) Resolutions that were approved.

The vote counting minutes must be signed and legally sealed by the Bondholders' Representative. For avoidance of doubt, the Bondholders' resolution on each matter duly adopted by collection of written opinions (with necessary voting percent as set forth in the Bond Conditions) shall be effective at the time of preparing the vote counting minute, unless the resolution stipulates another effective date.

if the resolution is passed according to the regulations in the Bond Conditions) shall take effect immediately upon the preparation of the vote counting minutes, unless the resolution stipulates another effective date.

- 12. Based on the vote counting minutes, the Bondholders' Representative shall consolidate the decisions approved by collection of written opinions. It shall be considered to the resolution of the Bondholders in relevant collection of opinions and signed and duly sealed by the Bondholders' Representative.

III. Convening the Meeting and collecting written opinions for the Bonds collectively registered at VSDC

- 1. If the Bonds are collectively registered at VSDC, the Bondholders' Representative shall organize the Meeting or collect written opinions of the Bondholders according to relevant laws, regulations of VSDC and of the Stock Exchange (if applicable) and relevant regulations of the Bond Conditions and this Agreement (to the extent that such regulations are not contrary to the relevant laws and regulations of VSDC and of the Stock Exchange (if applicable)).
- 2. The Bondholders' Representative shall proactively work with VSDC to receive a list of the Bondholders finalized at the Final Registration Date for the purpose of organizing the Meeting or collecting written opinions of the Bondholders (if applicable). For clarification, the Issuer shall assist the Bondholders' Representative in requesting VSDC to provide the list of the above Bondholders (if necessary).

IV. General Provisions

- 1. The Bondholders' Representative shall send a copy of the Meeting minutes/ resolution (signed and duly sealed by the Bondholders' Representative) to all the Bondholders, the Issuer, the Bond Registrar (if any) and other relevant parties as prescribed by law within 05 (five) business days as from the date of ending the Meeting or the deadline for receiving written opinions (as the case may be) in the manners as set forth in Article 3.1(j). The Bondholders' Representative shall (i) maintain at his/ her registered address the originals of the Meeting minutes, the vote counting minutes and the written summary of the Bondholders' decisions and documents related to organizing the Meeting and collecting written opinions of the Bondholders and (ii) provide the copies of the above documents at the request of the Bondholders, the Issuer and the Bond Registrar upon request for a fee.
- 2. The Bondholders' Representative must convene the Meeting for the second time (if the

quorum for the first time is not enough) within 20 (twenty) days from the date of organizing the first Meeting, by a notice similar to the Notice of Meeting (without the need to receive a Meeting Request). If the Meeting cannot be successfully held for the second time due to insufficient quorum, the procedures for convening the Meeting shall be repeated from the beginning.

3. Conditions for approving the resolutions of the Meeting shall comply with the regulations in the Bond Conditions.

All actual costs and expenses related to the convening the Bondholders' Meeting shall be borne by the convener, unless the contents of the Meeting determine an Event of Default of the Issuer and/ or the Bond Registrar and/ or the Payment Agent and/ or the Bondholders' Representative as stipulated in the Bond Documents. Thereby, the defaulted party shall pay all actual costs and expenses related to convening the Bondholders' Meeting.



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

AMENDMENT AND SUPPLEMENT TO THE CONTRACT

No.: 01/2025/DDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK

- Pursuant to the Bondholders' Representative Contract No. 01/2025/DDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK dated 24/09/2025 (the "**Bondholders' Representative Contract**") entered into between Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade and VNDIRECT Securities Corporation;

- Pursuant to the actual needs of the Parties,

This Amendment and Supplement to the Contract is made on 16/09/2026 between the following parties:

(1) VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE (hereinafter referred to as the "**Issuer**" or "**VietinBank**").

Enterprise Registration Certificate: No. 0100111948, first registered on 03/07/2009 by the Hanoi Authority For Planning And Investment, and as amended and supplemented from time to time.

Registered address: No. 108 Tran Hung Dao, Cua Nam Ward, Hanoi City.

Tel: 024.39418868.

Representative: Mr. **Nguyen Anh Tuan**.

Position: Director of Capital Business and Market Division.

Power of Attorney: No. 794/UQ-HDQT-NHCT-PCTT1 dated 16/09/2026 issued by the Chairperson of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade.

(2) VNDIRECT SECURITIES CORPORATION (hereinafter referred to as the "**Bondholders' Representative**" or "**VNDIRECT**").

Establishment and Operation License: No. 22/GPHDKD-UBCK dated 16/11/2006, first issued by the State Security Commission of Vietnam and as amended from time to time.

Registered address: No. 1 Nguyen Thuong Hien, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City.

Tel: 024.3972 4568

Fax: 024.3972 4600

Representative: Mr. **Vuong Hoang Son**.

Position: Director of Investment Banking Division.

Power of Attorney: No. 35-2/2023/VNDIRECT dated 17/01/2023 issued by the Chairperson of the Board of Directors of VNDIRECT Securities Corporation.

On the basis of approvals granted by the competent authorities of VietinBank and VNDIRECT as well as the negotiation results between the Parties, the Parties agree and record the agreed contents as follows:

Article 1: Amendment to the Recitals of the Bondholders' Representative Contract as follows:

“RECITALS:

(A) The Issuer has issued bonds to the public to domestic and foreign organizations and individuals within the territory of Vietnam (collectively referred to as the “**Investors**”) in Vietnamese Dong, of which Tranche 1 (Bond Code: CTG2634T2/01, term of 08 years) has issued VND 2,221,495,000,000 (In words: Two thousand two hundred and twenty one billion, four hundred and ninety five million Dong) pursuant to Resolution No. 303/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 07/08/2025 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving the issuance plan, the plan for use of proceeds and repayment of proceeds raised from the public bond offerings of VietinBank (“**Resolution 303**”) (hereinafter collectively referred to as the “**Bonds**”); Tranche 2 and Tranche 3 under Resolution 303 have been approved for termination of implementation pursuant to Resolution No. 377/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 16/09/2026 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving matters relating to VietinBank’s plan for public bond issuance;

(B) The Issuer intends to offer bonds to the public to domestic and foreign organizations and individuals within the territory of Vietnam (collectively referred to as the “**Investors**”) in Vietnamese Dong, of which Tranche 1 (Bond Code: CTG2632T2/01, term of 06 years) and Tranche 2 (Bond Code: CTG2632T2/02, term of 06 years) are expected to be issued with a maximum value of VND 16,000,000,000,000 (In words: Sixteen trillion Dong) pursuant to Resolution No. 377/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 16/09/2026 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving matters relating to VietinBank’s plan for public bond issuance (“**Resolution 377**”) (hereinafter collectively referred to as the “**Bonds**”);

(C) The Bonds shall have the terms and conditions as prescribed in Part VI, Information on the Offering of the Prospectus issued by the Issuer and in accordance with the information on the issued Bonds and the Bonds expected to be issued as set out in Appendix I attached to this Contract

(D) The Issuer appoints VNDIRECT Securities Corporation to act as representative for the Bondholders, and VNDIRECT Securities Corporation accepts such appointment and performs the duties/responsibilities of the Bondholders’ Representative in accordance with the terms of this Contract;”

Article 2: Amendment to Article 1.1 of the Bondholders' Representative Contract as follows:

“1.1. Definitions

Unless otherwise defined in this Contract, capitalized terms used in this Contract shall have the same meanings as defined in the Bond Conditions. In addition, in this Contract (including the Recitals above), the following terms shall have the meanings set out below:

(a) **"Prospectus"** means the prospectus for the public offering of the Bonds pursuant to Resolution No. 303/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 07/08/2025 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving the issuance plan, the plan for use of proceeds and repayment of proceeds raised from the public bond offerings of VietinBank, and the prospectus for the public offering of the Bonds pursuant to Resolution No. 377/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 16/09/2026 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving matters relating to VietinBank's plan for public bond issuance, prepared and issued by the Issuer, providing information on the Issuer; the offering and the Bonds offered.

(b) **"Bond Conditions"** means the Terms and Conditions of the Bonds as set out in the Issuer's Prospectus;

(c) **"Bondholders' Representative"** has the meaning as provided in Article 2.1 of this Contract and also means the "Bondholders' Representative" as defined in the Bond Conditions;

(d) **"Incumbent Bondholders' Representative"** in this Contract means VNDIRECT Securities Corporation and also means the "Bondholders' Representative". **"Replacement Bondholders' Representative"** means the organization that will exercise the rights, responsibilities and obligations in replacement of the Incumbent Bondholders' Representative in accordance with Article 9 of this Contract.

(e) **"Bond Registrar"** has the meaning as defined in the Bond Conditions;

(f) **"Contract"** means this Bondholders' Representative Contract, together with its Appendices and any amendments, supplements or adjustments from time to time;

(g) **"Record Date"** has the meaning as defined in the Bond Conditions;

(h) **"Issue Date"** has the meaning as defined in the Bond Conditions;

(i) **"Bondholders' Resolution"** means a resolution on any matter relating to the Bonds passed by the Bondholders in the manner and order prescribed in the Bond Conditions and Appendix II of this Contract;

(j) **"Bondholder"** has the meaning as defined in the Bond Conditions;

(k) **"Issuer"** has the meaning as provided in the introduction of the Parties above;

(l) **"Book Closing Time"** means 17:00 on the Record Date;

(m) **"VSDC"** means Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation;

(n) **"Bond Document"** means any of the following documents:

(i) Resolution No. 303/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 07/08/2025 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving the issuance plan, the plan for use of proceeds and repayment of proceeds raised from the public bond offerings of VietinBank;

(ii) Resolution No. 377/NQ-HDQT-NHCT-VPHDQT1 dated 16/09/2026 of the Board of Directors of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade approving matters relating to VietinBank's plan for public bond issuance;

(iii) The Certificates of Registration of Public Offering issued by the State Security Commission of Vietnam pursuant to Resolution 303 and Resolution 377;

(iv) The Prospectus;

(v) This Contract;

(vi) Any other document, contract or agreement signed or issued after the Issue Date that stipulates for and/or relates to the rights and obligations of the Issuer in respect of the Bonds shall be a Bond Document for the purposes of this Contract; and

(vii) Any amendment, supplement or replacement document or agreement of any document, contract or agreement referred to in Items (i) to (vi) above.

(o) “VND” or “Dong” means the lawful currency of the Socialist Republic of Vietnam.”

Article 3: Amendment to Article 4.1 of the Bondholders’ Representative Contract as follows:

“4.1 Face value and Issuance Value.

Face value of the Bonds: VND 100,000/Bond (*In words: One hundred thousand Dong per Bond*).

a) Issuance value of Tranche 1 under Resolution 303:

Bond Code: CTG2634T2/01.

Total value of Bonds issued at face value: VND 2,221,495,000,000 (*In words: Two thousand two hundred and twenty-one billion, four hundred and ninety-five million Dong*) pursuant to the Issuance Plan approved under Resolution 303.

b) Issuance value of Tranche 1 and Tranche 2 under Resolution 377:

The maximum total value of Bonds expected to be issued at face value: VND 16,000,000,000,000 (*In words: Sixteen trillion Dong*) pursuant to the Issuance Plan approved under Resolution 377 of VietinBank, details as follows:

Tranches	Bond Code	Total Value of Bonds Expected to Be Issued at Face value (VND billion)
Tranche 1	CTG2632T2/01	12,000

Tranche 2	CTG2632T2/02	4,000
Total		16,000

The specific total value of Bonds to be issued shall be set out in the Register and shall not exceed the total value of Bonds expected to be issued at face value.”

Article 4: Amendment to Article 7.3 of the Bondholders' Representative Contract as follows:

“7.3 The Issuer shall be obliged to pay the fees/expenses specified in Article 7.1 to the Bondholders' Representative, with details as follows:

(a) Tranche 1: The Issuer shall pay to the Bondholders' Representative the amount for tranche 1 (the “**Tranche 1 Payment Amount**”) within 15 (fifteen) Business Days from the date of receipt of the Official Letter/Payment Request for Tranche 1 from the Bondholders' Representative. The Tranche 1 Payment Amount shall be determined as follows:

Tranche 1 Payment Amount = VND 400,000,000 (excluding value-added tax).

(b) Tranche 2: The Issuer shall pay to the Bondholders' Representative the amount for tranche 2 (the “**Tranche 2 Payment Amount**”) within 15 (fifteen) Business Days from the date of receipt of the Official Letter/Payment Request for Tranche 2 from the Bondholders' Representative. The Tranche 2 Payment Amount shall be determined as follows:

Tranche 2 Payment Amount = VND 800,000,000 (excluding value-added tax) - (minus) the Tranche 1 Payment Amount.

After receiving the Payment Amount for each Tranche, the Bondholders' Representative shall be responsible for issuing and delivering to the Issuer valid value-added tax (VAT) invoices in accordance with the current tax laws.

(c) The Official Letter/Payment Request shall be sent by the Bondholders' Representative to the Issuer: (i) after the Issue Date of the Tranche 1 Bonds under Resolution 303 - Bond Code CTG2634T2/01, with respect to payment tranche 1; and (ii) after the Issue Date of the Tranche 2 Bonds under Resolution 377 - Bond Code CTG2632T2/02, or the date on which the Certificates of Registration of Public Offering of the Bonds issued by the State Security Commission of Vietnam expire, whichever occurs earlier, with respect to payment tranche 2.

(d) Account information for receipt of payments by the Bondholders' Representative:

- Account holder: VNDIRECT Securities Corporation
- Account No.: 0681003793028
- Opened at: Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Head Office

In the event that the Bondholders' Representative changes its payment account information, the Bondholders' Representative shall be responsible for providing the new information in the Official Letter/Payment Request for each payment tranche. If no notice is given, the Bondholders' Representative shall be fully responsible for any failure to receive, or failure to fully receive, the payment amounts from the Issuer”.

Article 5: Amendment to Appendix I of the Bondholders' Representative Contract as follows:

APPENDIX I
INFORMATION ON THE ISSUED BONDS

1. Total value of the issued Bonds at face value: VND 2,221,495,000,000 (In words: Two thousand two hundred and twenty-one billion, four hundred and ninety-five million Dong);
2. Currency of issuance and payment: Vietnamese Dong (VND);
3. Form of the bonds: Book-entry;
4. Face value: VND 100,000/bond (In words: One hundred thousand Dong per bond);
5. Type of bonds: non-convertible bonds, without warrants, unsecured, and satisfying the conditions for inclusion in VietinBank's Tier 2 capital in accordance with current laws.
6. Term, interest rate and volume of issued bonds:

Information	Bonds Offered to the Public in Tranche 1
Bond Code	CTG2634T2/01
Term	08 (eight) years
Nominal Interest Rate	Reference Interest Rate + maximum margin of 1.25%/year
Volume of Issued Bonds	22,214,950 bonds
Total Value of Issued Bonds at Face value	VND 2,221.495 billion

7. Issuance method: Public offering.

Detailed information on the Bonds is provided in the Bond Conditions in the Prospectus.

INFORMATION ON THE BONDS EXPECTED TO BE ISSUED

1. Total value of the Bonds expected to be issued at face value: Up to VND 16,000,000,000,000 (In words: Sixteen trillion Dong);
2. Currency of issuance and payment: Vietnamese Dong (VND);
3. Form of the bonds: Book-entry;
4. Face value: VND 100,000/bond (In words: One hundred thousand Dong per bond);
5. Type of bonds: non-convertible bonds, without warrants, unsecured, and satisfying the conditions for inclusion in VietinBank's Tier 2 capital in accordance with current laws.
6. Term, interest rate and volume of Bonds expected to be issued:

Information	Bonds Offered to the Public in Tranche 1	Bonds Offered to the Public in Tranche 2
Bond Code	CTG2632T2/01	CTG2632T2/02

Term	06 (six) years	06 (six) years
Nominal Interest Rate	Reference Interest Rate + maximum margin of 2.8%/year. In the event that VietinBank does not repurchase the bonds on the Call Option Exercise Date, the Bond Interest Rate for the final year shall be equal to the Reference Interest Rate + maximum margin of 5.3%/year	Reference Interest Rate + maximum margin of 2.8%/year. In the event that VietinBank does not repurchase the bonds on the Call Option Exercise Date, the Bond Interest Rate for the final year shall be equal to the Reference Interest Rate + maximum margin of 5.3%/year
Volume of Bonds Expected to Be Issued	120,000,000 bonds	40,000,000 bonds
Total Value of Bonds Expected to Be Issued at Face value	VND 12,000 billion	VND 4,000 billion

7. Issuance method: Public offering.

Detailed information on the Bonds is provided in the Bond Conditions in the Prospectus

Article 6: Implementation Provisions

Other provisions of the Bondholders' Representative Contract No. 01/2025/DDNSHTP/VNDIRECT-VIETINBANK dated 24/09/2025 between Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade and VNDIRECT Securities Corporation shall continue to remain in effect until the Parties complete the liquidation of the entire Contract and the relevant Amendment(s) and Supplement(s) to the Contract. From the effective date of this Amendment and Supplement, VNDIRECT shall have no obligation to perform any work, rights or responsibilities relating to Tranche 2 and Tranche 3 expected to be issued under Resolution 303, the implementation of which has been terminated by VietinBank.

This Amendment and Supplement to the Contract is made in four (04) originals of equal legal validity. Party A shall keep two (02) originals and Party B shall keep two (02) originals for implementation.

IN WITNESS WHEREOF, the Parties (through their duly authorized representatives) have signed this Amendment and Supplement to the Contract on the date stated on the first page of this Amendment and Supplement to the Contract.

**VIETNAM JOINT STOCK
COMMERCIAL BANK FOR
INDUSTRY AND TRADE**, in its capacity
as the Issuer
(Signed and sealed)
Full name: Nguyen Anh Tuan
Position: Director of Capital Business and
Market Division

**VNDIRECT SECURITIES
CORPORATION**, in its capacity as the
Bondholders' Representative
(Signed and sealed)
Full name: Vuong Hoang Son
Position: Director of Investment Banking
Division